

HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

NGUYỄN THỊ PHƯỢNG

VẤN ĐỀ GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CHO HỌC SINH
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TRÊN ĐỊA BÀN
QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH HIỆN NAY

LUẬN VĂN THẠC SĨ CHÍNH TRỊ HỌC

HÀ NỘI, năm 2019

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

NGUYỄN THỊ PHƯỢNG

VẤN ĐỀ GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CHO HỌC SINH
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TRÊN ĐỊA BÀN
QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH HIỆN NAY

Ngành: Chính trị học

Mã số: 8 31 02 01

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:
PGS.TS. CAO THU HẰNG

HÀ NỘI, năm 2019

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu khoa học của riêng tôi, dưới sự hướng dẫn của **PGS.TS. Cao Thu Hằng**. Công trình này chưa được công bố dưới mọi hình thức. Nếu có gì không đúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Hà Nội, tháng năm 2019

Tác giả

Nguyễn Thị Phượng

LỜI CẢM ƠN

Với tất cả tình cảm và lòng chân thành của mình, em xin bày tỏ lòng biết ơn đến Quý Thầy Cô, Ban Giám hiệu Học viện khoa học xã hội cùng với quý Thầy Cô trực tiếp giảng dạy chúng em lớp Cao học Chính trị học, khóa VIII.2 của Học viện khoa học xã hội. Các thầy cô đã dành nhiều công sức giảng dạy, tận tình giúp đỡ em trong quá trình học tập và nghiên cứu.

Em xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc nhất của mình tới PGS.TS. Cao Thu Hằng, người đã tận tình hướng dẫn, giúp đỡ và động viên em trong suốt quá trình thực hiện đề tài.

Xin trân trọng cảm ơn các đồng chí lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo TP. HCM, Phòng giáo dục trung học thuộc Sở Giáo dục – Đào tạo Thành Phố Hồ Chí Minh, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, Ban Giám hiệu, các đồng chí cán bộ giáo viên, các bậc phụ huynh và các em học sinh trường THPT Nguyễn Thượng Hiền – Tân Bình đã nhiệt tình cộng tác, cung cấp số liệu, cho ý kiến và tạo điều kiện thuận lợi giúp đỡ tôi trong quá trình khảo nghiệm thực tế.

Xin được gửi lời đến người thân trong gia đình và bạn bè đã luôn quan tâm động viên giúp đỡ để tôi hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập và nghiên cứu trong thời gian qua.

Trong quá trình thực hiện đề tài chắc chắn không thể tránh khỏi những thiếu sót nhất định. Rất mong nhận được sự thông cảm và đóng góp ý kiến của các nhà khoa học, của các quý thầy, cô giáo, các bạn đồng nghiệp.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

Tác giả luận văn

Nguyễn Thị Phương

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
Chương 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CHO HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG Ở VIỆT NAM HIỆN NAY	7
1.1. Một số khái niệm cơ bản liên quan đến đề tài.....	7
1.2. Học sinh trung học phổ thông và tầm quan trọng của việc giáo dục đạo đức cho học sinh trung học phổ thông ở Việt Nam hiện nay	13
1.3. Nội dung và phương pháp giáo dục đạo đức cho học sinh trung học phổ thông	22
Tiểu kết chương 1.....	34
Chương 2: GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CHO HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH HIỆN NAY: THỰC TRẠNG VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA	35
2.1. Một số đặc điểm cơ bản về tình hình kinh tế - xã hội, văn hóa – giáo dục ở quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay	35
2.2. Thực trạng giáo dục đạo đức cho học sinh trung học phổ thông trên địa bàn quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh hiện nay	38
2.3. Một số vấn đề đặt ra trong giáo dục đạo đức cho học sinh trung học phổ thông quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay.....	51
Tiểu kết chương 2.....	54
Chương 3: MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CHO HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH HIỆN NAY	57
3.1. Đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục đạo đức cho học sinh trung học phổ thông.....	57
3.2. Kết hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong việc giáo dục đạo đức cho học sinh.....	61
3.3. Phát huy tính tự giác của học sinh trong giáo dục đạo đức	66

3.4. Giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua các hoạt động, phong trào, các cuộc vận động	69
Tiểu kết chương 3	73
KẾT LUẬN	74
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	76
PHỤ LỤC	81

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

CBGV	: Cán bộ, giáo viên
CNH-HĐH	: Công nghiệp hoá, hiện đại hoá
GD	: Giáo dục
ĐĐ	: Đạo đức
GDDĐ	: Giáo dục đạo đức
GV	: Giáo viên
GVCN	: Giáo viên chủ nhiệm
GVBM	: Giáo viên bộ môn
HS	: Học sinh
QL	: Quản lý
QLGD	: Quản lý giáo dục
HĐGD	: Hoạt động giáo dục
THPT	: Trung học phổ thông
PHHS	: Phụ huynh học sinh
TNTP	: Thiếu niên tiên phong
TNCS	: Thanh niên cộng sản
XH	: Xã hội
HĐND	: Hội đồng nhân dân
UBND	: Ủy ban nhân dân
KHXH	: Khoa học xã hội
TNCSHCM	: Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh

DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU

Bảng 2.1: Xếp loại hạnh kiểm học sinh	81
Bảng 2.2: Quan niệm về đạo đức của học sinh THPT	81
Bảng 2.3: Hành vi vi phạm đạo đức của HS ở các trường THPT trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	82
Bảng 2.4: Những nguyên nhân ảnh hưởng đến hành vi tiêu cực đạo đức của học sinh	83
Bảng 2.5: Nhận thức của học sinh về những hành vi vi phạm đạo đức	84

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Hiện nay, quá trình đổi mới ở nước ta đang đặt ra nhiều yêu cầu và thách thức mới, đòi hỏi chúng ta phải nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực trẻ. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định: “Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”. Đúng như vậy, một dân tộc mà dân trí thấp kém thì khó có thể có điều kiện để tiếp thu những tri thức của nhân loại và tinh hoa văn hóa của thế giới. Song, Hồ chí Minh cũng nhắc nhở: “Người có tài mà không có đức là người vô dụng, người có đức mà không có tài thì làm việc gì cũng khó”.

Ngày nay, khi nền kinh tế thị trường đang phát triển mạnh mẽ, có tác dụng tích cực đến sự tăng trưởng nền kinh tế của nước ta. Nhưng, nền kinh tế thị trường cũng bộc lộ những mặt trái của nó, gây ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống tinh thần, đạo đức, lối sống của nhân dân, trong đó có học sinh trung học phổ thông. Học sinh là tầng lớp người có tính chất năng động, sáng tạo, tiếp cận cái mới rất nhanh do đó cũng dễ bị cám dỗ bởi những thói hư tật xấu, chạm bẫy ngoài xã hội và có những hành vi tiêu cực ảnh hưởng đến đời sống xã hội. Không ít những học sinh đã quên đi những giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc mà chạy theo lối sống thực dụng, vô cảm, thiếu tích cực trong học tập và rèn luyện

Không nằm ngoài những đặc điểm trên, học sinh THPT ở quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay cũng có những vấn đề đạo đức cần được quan tâm. Trong những năm gần đây, học sinh Thành phố Hồ Chí Minh nói chung và học sinh THPT ở quận Tân Bình nói riêng đã đạt được nhiều thành tích về học tập. Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực đó vẫn còn tồn tại những hạn chế đáng lo ngại về đạo đức, về lối sống đua đòi của một số bộ phận học sinh như: vô lễ với thầy cô giáo; trốn tiết; sử dụng tài liệu trong kiểm tra, thi cử; đánh nhau; vi phạm nội quy, quy chế của trường lớp; ... Thậm chí cũng có em có lối sống thực dụng, coi vật chất là thứ quan trọng, đạo đức là thứ yếu, sống buông thả, sẵn sàng sa chân vào tệ nạn xã hội như bài bạc, ma túy ... dẫn đến vi phạm pháp luật.

Học sinh THPT là lớp thanh niên đang ở tuổi trưởng thành (từ 15 – 19 tuổi), đang trong giai đoạn tạo dựng nền móng nhân cách để trở thành sinh viên, trí thức, người lao động tương lai của đất nước. Đây là lứa tuổi ham hiểu biết, thích tìm tòi, khám phá những điều mới lạ, đồng thời cũng luôn có ước mơ, hoài bão lớn... Vì thế, nếu không có sự định hướng, giáo dục tốt từ phía nhà trường, gia đình, xã hội thì sẽ không tránh khỏi ảnh hưởng của các tệ nạn xã hội và các tiêu cực khác do mặt trái của cơ chế thị trường tạo ra; từ đó, sẽ “phá hủy” những ước mơ, hoài bão, lý tưởng của các em.

Vì vậy, việc nghiên cứu và làm rõ **“Vấn đề giáo dục đạo đức cho học sinh THPT trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay”** là có ý nghĩa lý luận và thực tiễn cấp bách.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài:

Giáo dục đạo đức là chủ đề được nhiều nhà nghiên cứu quan tâm, chú trọng. Ở Liên Xô trước kia, các nhà khoa học đã quan tâm đến đạo đức, giáo dục đạo đức với những tác phẩm tiêu biểu như: *“Nguyên lý đạo đức cộng sản”* của A. Siskin, *“Đạo đức học”* (2 tập) của Bandzeladze ... Trong các công trình này, các tác giả đã làm rõ một số vấn đề liên quan đến đạo đức, các quan điểm khác nhau về đạo đức trong lịch sử, vai trò của giáo dục đạo đức, đặc biệt là giáo dục đạo đức cộng sản chủ nghĩa đối với sự phát triển xã hội và mỗi cá nhân.

Tác giả Busolya với cuốn sách: *“Giáo dục đạo đức cho học sinh trong lao động công ích”* (Nhà xuất bản Giáo dục, Hà Nội, 1962), đưa ra quan niệm của mình về lao động như là cơ sở để làm điểm xuất phát cho những vấn đề đạo đức. Tác giả đề cập tới tác dụng của lao động là nền tảng cuộc sống, của đạo đức của con người. Theo tác giả, các giá trị vật chất cũng như tinh thần được tạo ra trong lao động, và chính trong quá trình này, bản thân con người cũng được phát triển, hoàn thiện thêm về thể lực, trí lực và đạo đức. Tác giả cũng cho rằng, lao động công ích được coi là một phương tiện giáo dục đạo đức quan trọng nhất cho học sinh. Toàn bộ cuốn sách tập trung minh chứng cho điều này và tác giả đã rất thành công trong việc đưa những quan niệm của mình về cách thức giáo dục đạo đức cho đối tượng là các em

học sinh, góp phần phổ biến một phương pháp giáo dục đạo đức gắn với lao động phục vụ cộng đồng.

Ở Việt Nam, vấn đề đạo đức và giáo dục đạo đức cũng nhận được sự quan tâm của nhiều tác giả. Có thể kể đến một số công trình sau: *Ý nghĩa của giáo dục đạo đức* (Thích Minh Hòa, Nxb Văn hóa văn nghệ TP. Hồ Chí Minh, 2011); *Giáo dục đạo đức, lối sống văn hoá, lý tưởng cách mạng cho thế hệ trẻ hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh* (Nguyễn Thị Kim Dung, Nxb lao động – xã hội, 2013); *Giáo dục đạo đức mới cho sinh viên trong điều kiện kinh tế thị trường ở Việt Nam hiện nay* (Lương Gia Ban, Nguyễn Thế Kiệt chủ biên, Nxb Chính trị quốc gia, 2013); *Giáo dục lý tưởng và đạo đức cách mạng cho thế hệ trẻ Việt Nam hiện nay* (Đương Tự Đàm, Nxb Thanh niên, 2015), *Giáo dục đạo đức cho học sinh phổ thông trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn hiện nay* (Nguyễn Lương bằng, Nxb Nghệ An, 2015); *Giáo dục đạo đức cho học sinh trung học phổ thông: thực trạng, nguyên nhân và giải pháp* của tác giả Lê Duy Hùng (Tạp chí khoa học Đại học sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh); của Hà Công Chính – *Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác giáo dục đạo đức cho học sinh THPT trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn hiện nay* (Sáng kiến kinh nghiệm – năm học 2014-2015); của Hoàng Ngọc Thắng – *Quản lý hoạt động giáo dục đạo đức học sinh ở THCS Vân Nội, Đông Anh, Hà Nội trong giai đoạn hiện nay* (Luận văn thạc sĩ quản lý giáo dục – năm 2015); của Nguyễn Thị Mỹ Châu – *Giáo dục đạo đức học sinh qua công tác chủ nhiệm lớp* (Sáng kiến kinh nghiệm – năm học 2014-2015); “*Giáo dục đạo đức cho học sinh phổ thông tỉnh Bắc Giang trong giai đoạn hiện nay*” của Phạm Thanh Hà (Luận văn thạc sĩ Triết học – Trung tâm Đào tạo, Bồi dưỡng giảng viên lý luận chính trị, Đại học Quốc gia Hà Nội, 2010); “*Vấn đề giáo dục đạo đức cho học sinh trung học phổ thông ở tỉnh Thanh Hóa hiện nay*” của Nguyễn Văn Đại (Luận văn thạc sĩ Triết học, 2012); “*Giáo dục đạo đức với sự hình thành và phát triển nhân cách sinh viên*” “*Vấn đề giáo dục đạo đức cho học sinh trung học phổ thông ở tỉnh Hải Dương hiện nay*” của tác giả Nguyễn Thị Hồng Hạnh (luận văn thạc sĩ Triết học, 2010); “*Một số biện pháp tổ chức của nhà trường nhằm phát huy tiềm năng xã*

hội thực hiện công tác giáo dục đạo đức cho học sinh trung học phổ thông” của tác giả Nguyễn Thị Hoàn (luận văn thạc sĩ, 2004).

Về cơ bản, các công trình này đều khẳng định vai trò của giáo dục đạo đức đối với mỗi người nói chung, với thế hệ trẻ, trong đó có học sinh THPT nói riêng. Rằng, giáo dục đạo đức cho học sinh là một trong những nhiệm vụ chủ yếu, cốt lõi xuyên suốt và giữ vị trí chủ đạo trong toàn bộ quá trình giáo dục nhân cách, đào tạo con người trong nhà trường ở nước ta, đặc biệt là trong nhà trường THPT. Do đó, giáo dục giá trị đạo đức cho học sinh trường THPT trong giai đoạn hiện nay là một trong những nhân tố quan trọng góp phần hình thành một thế hệ những con người mới đáp ứng sự nghiệp phát triển của đất nước và của địa phương. Đặc biệt là trong bối cảnh lối sống thực dụng, sống gấp và thiếu lý tưởng, đề cao lợi ích cá nhân, giá trị vật chất, tôn thờ đồng tiền, hiện tượng suy thoái, xuống cấp về đạo đức, lối sống ở nhiều nơi, nhiều lĩnh vực, nhiều tầng lớp xã hội, đặc biệt là trong lối sống học sinh THPT nói chung đã và đang trở thành mối quan tâm hàng đầu của tất cả mọi người, mọi tầng lớp trong xã hội. Chính vì vậy, việc giáo dục đạo đức cho học THPT hiện nay cũng như vấn đề kế thừa, giữ gìn và phát huy giá trị truyền thống đạo đức ở nước ta hiện nay được rất nhiều các nhà khoa học quan tâm và nghiên cứu. Tuy nhiên, vấn đề giáo dục đạo đức cho thanh niên, học sinh hiện nay ở nước ta nói chung và thanh niên, học sinh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng đang có những chuyển biến phức tạp, cần được quan tâm hơn nữa và đi sâu vào nghiên cứu kỹ vấn đề này. Song, những công trình nghiên cứu kể trên là tài liệu tham khảo cần thiết để tác giả triển khai nghiên cứu đề tài.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở làm rõ một số vấn đề lý luận về giáo dục đạo đức cho học sinh trung học phổ thông, đánh giá thực trạng và vấn đề đặt ra trong công tác giáo dục đạo đức cho học sinh trung học phổ thông trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, luận văn đề xuất một số giải pháp cơ bản nhằm nâng cao chất lượng của công tác giáo dục đạo đức cho học sinh các trường THPT trên địa bàn quận

Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Làm rõ một số vấn đề lý luận cơ bản của việc giáo dục đạo đức cho học sinh THPT ở Việt Nam hiện nay.

- Đánh giá thực trạng việc giáo dục đạo đức học sinh THPT trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay và một số vấn đề đặt ra từ quá trình này.

- Đề xuất một số giải pháp cơ bản nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục đạo đức trong các nhà trường THPT trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu đề tài

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Giáo dục đạo đức cho học sinh các trường THPT trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

Về không gian nghiên cứu: Luận văn tập trung nghiên cứu về vấn đề giáo dục đạo đức cho học sinh THPT trong địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn hiện nay. Đó là một số trường THPT như: Trường THPT Nguyễn Thượng Hiền, Trường THPT Nguyễn Thái Bình, Trường THPT Nguyễn Chí Thanh, Trường THPT Tân Bình, Trường THPT Dân lập Nguyễn Khuyến, Trường THPT Dân lập Trương Vĩnh Ký.

Giáo dục đạo đức cho học sinh cần vai trò của gia đình, nhà trường và xã hội, nhưng trong khuôn khổ luận văn, luận văn xem xét việc giáo dục đạo đức cho đối tượng này chủ yếu là chủ thể giáo dục nhà trường.

Về thời gian nghiên cứu: Luận văn tiến hành nghiên cứu trong thời gian 5 năm gần đây

5. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu đề tài

5.1. Cơ sở lý luận

Luận văn dựa trên quan điểm lý luận của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ

Chí Minh, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về đạo đức, giáo dục đạo đức cho học sinh; các nghị quyết, các văn bản của Bộ Giáo dục và đào tạo, của Sở Giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về công tác giáo dục đạo đức cho học sinh THPT.

5.2. Phương pháp nghiên cứu

Để phục vụ cho việc nghiên cứu đề tài, tác giả dựa trên phương pháp nghiên cứu của chủ nghĩa duy vật biện chứng và duy vật lịch sử. Cùng với đó, để phục vụ cho việc nghiên cứu đề tài được tốt hơn, tác giả sử dụng một số phương pháp khác như: phương pháp phân tích – tổng hợp, lịch sử - logic, phương pháp so sánh – đối chiếu, điều tra xã hội học.

6. Ý nghĩa lý luận và ý nghĩa thực tiễn đề tài

6.1. Ý nghĩa lý luận

Luận văn góp phần làm rõ một số vấn đề lý luận về công tác giáo dục đạo đức cho học sinh trung học phổ thông trên địa bàn quận Tân Bình hiện nay, trên cơ sở đó, đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quá trình này ở quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Luận văn có thể dùng làm tài liệu tham khảo, nghiên cứu trong công tác giáo dục đạo đức cho học sinh THPT trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng và học sinh nói chung trong giai đoạn hiện nay. Bên cạnh đó, luận văn còn có thể dùng trong công tác giáo viên chủ nhiệm lớp tại các trường THPT trên địa bàn quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh hiện nay.

Luận văn có ý nghĩa khuyến nghị trong công tác giáo dục đạo đức cho học sinh THPT trên địa bàn quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh hiện nay.

7. Cơ cấu luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận, kiến nghị, danh mục tài liệu tham khảo và các phụ lục, luận văn được trình bày bao gồm có: 3 chương, 9 tiết.

Chương 1

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CHO HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

1.1. Một số khái niệm cơ bản liên quan đến đề tài

1.1.1. Giáo dục

Giáo dục (tiếng Anh: *education*) theo nghĩa chung là hình thức học tập theo đó kiến thức, kỹ năng, và thói quen của một nhóm người được trao truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác thông qua giảng dạy, đào tạo, hay nghiên cứu. Giáo dục thường diễn ra dưới sự hướng dẫn của người khác, nhưng cũng có thể thông qua tự học [56, tr. 1-4]. Bất cứ trải nghiệm nào có ảnh hưởng đáng kể lên cách mà người ta suy nghĩ, cảm nhận, hay hành động đều có thể được xem là có tính giáo dục.

Theo *Từ điển Bách khoa Việt Nam*, “giáo dục là quá trình đào tạo con người một cách có mục đích, nhằm chuẩn bị cho con người tham gia đời sống xã hội, tham gia lao động sản xuất, nó được thực hiện bằng cách tổ chức việc truyền thụ và lĩnh hội những kinh nghiệm lịch sử - xã hội loài người” [26, tr. 120]. Giáo dục cũng có thể coi “là hoạt động nhằm tác động một cách có hệ thống đến sự phát triển tinh thần, thể chất của một đối tượng nào đó, làm cho đối tượng ấy dần dần có được những phẩm chất và năng lực như yêu cầu đặt ra” [53, tr. 203].

Khi nói tới giáo dục là nói tới môi trường của giáo dục. Quá trình hình thành nhân cách của con người phải thông qua ba môi trường giáo dục đó là: Gia đình, nhà trường và xã hội. Trong đó, môi trường giáo dục gia đình được coi là nền tảng, là yếu tố đầu tiên, quan trọng ảnh hưởng đến việc hình thành nhân cách, đạo đức của con người trong đó có đối tượng là học sinh mà tôi đang nghiên cứu.

Gia đình là tế bào của xã hội, nơi con người sinh ra và lớn lên, nơi trẻ em được chăm lo về thể chất, trí tuệ, đạo đức và tinh thần; là môi trường giáo dục đầu tiên quyết định việc hình thành nhân cách của trẻ về sau.

Môi trường giáo dục từ gia đình chủ yếu là giáo dục về đạo đức, văn hóa truyền thống của gia đình, dòng họ; lối sống lành mạnh, phẩm chất tốt đẹp của các thành viên trong gia đình để bồi dưỡng, hình thành nhân cách tốt đẹp của các em.

Đó là tình yêu thương, kính trọng, hiếu thảo, lễ phép với ông bà, cha mẹ và những người lớn tuổi; hòa đồng, giúp đỡ mọi người xung quanh và có ý thức xây dựng tổ ấm của gia đình... Bên cạnh đó, gia đình là nơi giáo dục cho các em với nhiều đức tính quan trọng, kỹ năng sống, cách ứng xử chuẩn mực, phù hợp với môi trường xã hội...

Nhưng không phải gia đình nào cũng có môi trường giáo dục tốt, hiện nay vẫn còn nhiều em sống trong môi trường gia đình tiêu cực như cha mẹ thì cờ bạc, rượu chè, thường xuyên đánh đập, chì chiết, xúc phạm các em; các em phải lao động kiếm sống từ rất sớm; phải tiếp xúc với các tệ nạn và nhiều thành phần trong xã hội... Các em sống trong môi trường này rất dễ bị sa ngã và không thể đứng lên được.

Nhà trường cũng là môi trường giáo dục quan trọng. Dưới góc độ đạo đức, đây là tổ chức giáo dục mang tính thường quy, nhằm tạo cung cấp những tri thức, chuẩn mực đạo đức và qua đó, tạo thành hành vi và thói quen đạo đức cho học sinh. Ngoài việc thực hành đạo đức do thầy cô giáo hướng dẫn trong lớp, nhà trường tổ chức các hoạt động tập thể rộng lớn để học sinh thực hành đạo đức, thông qua các hình thức, biện pháp như: kết hợp tổ chức kỷ niệm các ngày lễ với các hoạt động dã ngoại, tham quan di tích, văn nghệ, thể dục thể thao, báo tường, thăm gia đình thương binh, bệnh binh, thân nhân liệt sĩ, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn... Các hoạt động này nhằm giúp học sinh thực hành những lý thuyết đạo đức, chuyển hóa những nhận thức tốt, đúng của học sinh thành lời nói, lời văn, hành vi đạo đức được thể hiện trước mắt nhiều người. Những lời nói, hành vi của các em được nhiều người nhận xét đánh giá. Dựa trên nhận xét, đánh giá này, nhà trường, thầy cô giáo có những biện pháp kịp thời uốn nắn những sai lệch trong học sinh hoặc phát huy những điều tốt giúp học sinh rèn luyện hình thành thói quen đạo đức.

Ngoài sự tác động của gia đình, nhà trường thì các thể chế chính trị, các hệ thống tổ chức nhà nước, các đoàn thể, dư luận xã hội, các tổ chức chính trị - xã hội khác, truyền thông, ... cũng góp phần quan trọng trong công tác giáo dục.

Ngoài các chủ thể trên, học sinh cũng chính là chủ thể giáo dục quan trọng, bởi giáo dục còn bao gồm cả tự giáo dục. Đây chính là con đường quyết định kết quả của quá trình giáo dục.

Với những điều đã trình bày trên, có thể thấy rằng, “giáo dục” là quá trình trình tác động có mục đích của các chủ thể tới đối tượng giáo dục, nhằm tạo sự hoàn thiện của mỗi cá nhân. Đây cũng là mục tiêu sâu xa của giáo dục; người giáo dục, hay có thể gọi là thế hệ trước, có nghĩa vụ phải dẫn dắt, chỉ hướng, phải truyền tải lại cho thế hệ sau tất cả những gì có thể để làm cho thế hệ sau trở nên phát triển hơn, hoàn thiện hơn. Với ý nghĩa đó, giáo dục đã ra đời từ khi xã hội loài người mới hình thành, do nhu cầu của xã hội và trở thành một yếu tố cơ bản để làm phát triển loài người, phát triển xã hội.

1.1.2. Đạo đức

Đạo đức theo nghĩa Hán Việt thì *đạo* là con đường, *đức* là tính tốt đẹp, hoặc những công trạng tạo nên. Khi nói một người có đạo đức là ý nói người đó có sự rèn luyện thực hành các lời răn dạy về đạo đức, sống theo những chuẩn mực đạo đức xã hội.

Với thế giới quan duy vật biện chứng và duy vật lịch sử, kế thừa có chọn lọc những quan niệm về đạo đức trước đó, đồng thời đặt nền tảng khoa học cho một nền đạo đức mới - đạo đức cộng sản chủ nghĩa, quan điểm mác xít cho rằng: đạo đức là sản phẩm của điều kiện kinh tế xã hội, trong đó nhân tố quy định đạo đức là các quan hệ kinh tế, lợi ích là cái chi phối trực tiếp, là cơ sở khách quan của quan điểm đạo đức, - lợi ích hiểu một cách đúng đắn là nguyên tắc của toàn bộ đạo đức. Dưới góc độ nhận thức luận, đạo đức là một hiện tượng tinh thần, một hình thái đặc biệt của ý thức xã hội, là tính thứ hai so với tồn tại xã hội. Về cơ bản, có thể coi “Đạo đức là một hình thái ý thức xã hội, là tập hợp những nguyên tắc, quy tắc, chuẩn mực xã hội nhằm điều chỉnh và đánh giá cách ứng xử của con người trong quan hệ với nhau và quan hệ với xã hội, chúng được thực hiện bởi niềm tin cá nhân, bởi truyền thống và sức mạnh của dư luận xã hội”[25, tr. 816]. Với tư cách hình thái ý thức xã hội, phản ánh tồn tại xã hội, phản ánh hiện thực đời sống đạo đức xã hội thì “Xét

cho đến cùng, mọi học thuyết về đạo đức đã có từ trước đến nay đều là sản phẩm của tình hình kinh tế của xã hội lúc bấy giờ”[30, tr. 137]. Đạo đức cũng như các quan điểm triết học, chính trị, nghệ thuật, tôn giáo đều thuộc về kiến trúc thượng tầng. Chế độ kinh tế - xã hội là nguồn gốc của quan điểm về đạo đức con người. Các quan điểm, chuẩn mực đạo đức biến đổi theo điều kiện kinh tế - xã hội; sự phát sinh và phát triển của đạo đức, xét đến cùng là một quá trình do sự phát triển của phương thức sản xuất quyết định.

Đạo đức là phương thức điều chỉnh hành vi của con người. Loài người đã sáng tạo ra nhiều phương thức điều chỉnh hành vi như phong tục, tập quán, tôn giáo, pháp luật, đạo đức... Đối với đạo đức thì sự đánh giá hành vi con người theo khuôn phép chuẩn mực và quy tắc đạo đức biểu hiện thành những khái niệm về thiện hoặc ác, vinh hoặc nhục, chính nghĩa hoặc phi nghĩa.

Đạo đức là vấn đề luôn được đặt ra với tất cả các cá nhân để đảm bảo cho sự tồn tại và phát triển của xã hội. Vì thế, đạo đức có một vai trò rất quan trọng đối với cá nhân, gia đình và xã hội. Đạo đức góp phần hoàn thiện nhân cách con người. Đạo đức giúp cá nhân có ý thức và năng lực sống thiện, sống có ích, tăng thêm tình yêu đối với Tổ quốc, đồng bào và rộng hơn là toàn nhân loại. Một cá nhân thiếu đạo đức thì mọi phẩm chất, năng lực khác sẽ không còn ý nghĩa. Bên cạnh đó, đạo đức còn là nền tảng của hạnh phúc gia đình, tạo ra sự ổn định và phát triển vững chắc của gia đình. Đạo đức là nhân tố không thể thiếu của một gia đình hạnh phúc. Sự tan vỡ của một số gia đình hiện nay thường có nguyên nhân từ việc vi phạm nghiêm trọng các quy tắc, chuẩn mực đạo đức như: con cái không nghe lời cha mẹ, các thành viên trong gia đình không tôn trọng lẫn nhau, vợ chồng không chung thủy ... Hơn nữa, đạo đức cũng có vai trò quan trọng đối với xã hội, nếu ví xã hội là một cơ thể sống, thì đạo đức có thể được coi là sức khỏe của cơ thể sống ấy. Một xã hội trong đó các quy tắc, chuẩn mực đạo đức mà được tôn trọng và luôn được củng cố, phát triển thì xã hội đó có thể phát triển bền vững. Ngược lại, trong một môi trường xã hội mà các chuẩn mực đạo đức bị xem nhẹ, không được tôn trọng thì nơi ấy dễ xảy ra sự mất ổn định, thậm chí còn có thể dẫn tới sự đổ vỡ nhiều mặt trong đời sống xã hội.

Do đó, xây dựng, củng cố và phát triển nền đạo đức mới ở nước ta hiện nay có ý nghĩa rất to lớn không chỉ trong chiến lược xây dựng và phát triển con người Việt Nam hiện đại, mà còn góp phần xây dựng, phát triển văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc[9. Tr, 64 – 65].

Đạo đức là sản phẩm tổng hợp của các yếu tố khách quan và chủ quan, là sản phẩm của hoạt động thực tiễn và nhận thức của con người. Những quan hệ người – người, cá nhân – xã hội càng có ý thức, tự giác, ý nghĩa và hiệu quả của chúng càng có tính chất xã hội rộng lớn thì hoạt động của con người càng có đạo đức. Đạo đức *“đã là một sản phẩm xã hội, và vẫn là như vậy chừng nào con người còn tồn tại”* [31, tr. 43].

1.1.3. Giáo dục đạo đức

Giáo dục đạo đức cho mọi người nói chung và giáo dục đạo đức cho học sinh nói riêng đang là vấn đề thu hút sự quan tâm của toàn xã hội. Trong bối cảnh đất nước đổi mới và hội nhập nền kinh tế trên thế giới, khi đời sống kinh tế - xã hội luôn có những biến động vô cùng phức tạp, khi con người ngày càng phụ thuộc và chi phối lẫn nhau thì việc giáo dục đạo đức ngày càng trở nên cần thiết hơn bao giờ hết. Nhất là đối với các em học sinh – đối tượng dễ bị tác động bởi những yếu tố tiêu cực nảy sinh trong gia đình và xã hội và tâm lý lứa tuổi. Giáo dục đạo đức là tạo ra lá chắn bảo vệ và giúp mỗi người bảo vệ chính mình khỏi bị những ảnh hưởng tiêu cực.. Bên cạnh đó, giáo dục đạo đức còn giúp mỗi người phát triển lành mạnh về mặt đạo đức, có cách ứng xử đúng đắn trong các mối quan hệ của bản thân với các cá nhân, với những người xung quanh, với xã hội, với công việc, với mỗi quan hệ quốc tế ... Kết quả của quá trình giáo dục đạo đức là mỗi người có được những phẩm chất đạo đức tốt đẹp và bền vững.

Như vậy, có thể hiểu *giáo dục đạo đức là quá trình tác động đến đối tượng của giáo dục nhằm hình thành ở họ ý thức, tình cảm, niềm tin, lý tưởng, hành vi đạo đức, những phẩm chất cần thiết theo yêu cầu của xã hội, trong từng giai đoạn phát triển nhất định.*

Giáo dục đạo đức là phải hướng con người tới những giá trị đích thực của đời sống xã hội, làm cho họ nhận thức và thể hiện được những chuẩn mực đạo đức xã hội qua hành vi đạo đức của mình. Nó được thể hiện qua các điểm sau:

Một là, giáo dục đạo đức là quá trình tác động có mục đích của chủ thể giáo dục đến đối tượng giáo dục để hình thành trong họ những yếu tố, tình cảm, niềm tin, lý tưởng và tất cả được thể hiện ở những hành vi đạo đức. Thông qua việc giáo dục đạo đức, các quy tắc, các chuẩn mực đạo đức được cá nhân nhận thức một cách đúng đắn, đầy đủ hơn, góp phần điều chỉnh hành vi của con người phù hợp với những chuẩn mực đạo đức xã hội.

Hai là, giáo dục đạo đức góp phần to lớn trong việc chuyển các quan niệm từ tự phát sang tự giác, từ bị động sang chủ động, không ngừng nâng cao trình độ nhận thức các giá trị đạo đức cho mỗi người. Qua giáo dục đạo đức, nội dung các phạm trù, các quy tắc, các chuẩn mực đạo đức được nhận thức một cách đầy đủ, đúng đắn hơn, góp phần điều chỉnh hành vi của con người sao cho phù hợp với những chuẩn mực đạo đức của xã hội đương thời.

Ba là, giáo dục đạo đức còn góp phần tạo ra những giá trị đạo đức mới, xây dựng những quan điểm, phẩm chất đạo đức mới, quan niệm sống tích cực cho mỗi đối tượng giáo dục. Đồng thời, giáo dục đạo đức cũng góp phần tích cực vào việc khắc phục những quan điểm lạc hậu, sự lệch chuẩn các giá trị đạo đức truyền thống, chống lại các hiện tượng phi đạo đức đang đầu độc bầu không khí xã hội, tạo ra cơ chế phòng ngừa các phản giá trị đạo đức, phản giá trị văn hoá trong mỗi nhân cách. Đặc biệt trong bối cảnh hiện nay, tình trạng suy thoái nghiêm trọng của đạo đức đang được coi là nguy cơ, thì việc giáo dục đạo đức, đặc biệt là giáo dục đạo đức cho học sinh THPT càng trở nên hết sức quan trọng trong việc phát triển và hoàn thiện nhân cách của mỗi cá nhân.

Bốn là, giáo dục đạo đức góp phần hình thành và phát triển thế giới quan khoa học, nhân sinh quan cách mạng trong nhân cách con người. Đồng thời, giáo dục đạo đức góp phần tích cực trong quá trình xây dựng phẩm chất đạo đức cá nhân

và xây dựng những phẩm chất ý chí, tính kỷ luật, cung cách ứng xử trong nhân cách con người trong đó có đối tượng là học sinh.

Năm là, thông qua giáo dục đạo đức, các giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc được học sinh tiếp nhận, kế thừa, khôi phục, phát triển.

Sáu là, nói tới giáo dục đạo đức là nói tới chủ thể, đối tượng, nội dung, phương pháp giáo dục; trong đó, cần chú ý tới đối tượng giáo dục, bởi đối tượng giáo dục khác nhau sẽ có những yêu cầu về phẩm chất đạo đức, nội dung, phương pháp giáo dục khác nhau: “Xây dựng đạo đức mới trước hết phải tác động vào nhận thức, đẩy mạnh việc giáo dục, từ trong gia đình đến nhà trường, tập thể và toàn xã hội. Những phẩm chất đạo đức chung phải được cụ thể hóa, sát hợp với từng tầng lớp, đối tượng”[2, tr. 133]. Như vậy, giáo dục đạo đức chính là phương thức định hướng cho con người tới những phẩm chất đạo đức tốt đẹp; các cá nhân biết tự giác điều chỉnh hành vi của mình cho phù hợp với lợi ích chung của xã hội, của người khác.

1.2. Học sinh THPT và tầm quan trọng của việc giáo dục đạo đức cho học sinh THPT ở Việt Nam hiện nay

1.2.1. Một số đặc điểm cơ bản của học sinh THPT ở Việt Nam hiện nay

Lứa tuổi học sinh THPT là giai đoạn phát triển bắt đầu từ lúc dậy thì và kết thúc khi bước vào tuổi người lớn. Học sinh THPT thường có một số các đặc điểm như sau:

** Đặc điểm về tâm sinh lý của học sinh THPT*

Độ tuổi của học sinh THPT nằm giữa độ tuổi trẻ em và độ tuổi người lớn, do đặc điểm này mà lứa tuổi học sinh THPT thường phát triển phức tạp và có nhiều mặt thay đổi. Tuổi học sinh THPT là thời kì đạt được sự trưởng thành về mặt cơ thể. Sự phát triển thể chất đã bước vào thời kì phát triển bình thường, hài hòa, cân đối. Cơ thể của các em đã đạt tới mức phát triển của người trưởng thành, nhưng sự phát triển của các em còn kém so với người lớn. Sự phát triển thể chất ở lứa tuổi này sẽ có ảnh hưởng đến sự phát triển tâm lý và nhân cách của các em.

Tuổi thanh niên cũng thể hiện tính chất phức tạp và nhiều mặt của hiện tượng, nó được giới hạn ở hai mặt: sinh lí và tâm lý. Đây là vấn đề khó khăn và phức tạp vì không phải lúc nào nhịp điệu và các giai đoạn của sự phát triển tâm sinh lý cũng trùng hợp với các thời kỳ trưởng thành về mặt xã hội. Có nghĩa là sự trưởng thành về mặt thể chất, nhân cách trí tuệ, năng lực lao động sẽ không trùng hợp với thời gian phát triển của lứa tuổi. Ở lứa tuổi học sinh THPT, các mối quan hệ ít tính mâu thuẫn hơn so với độ tuổi trước đó. Quan hệ với cha mẹ, thầy cô, bạn bè đã trở nên thuận lợi hơn do sự trưởng thành nhất định trong nhận thức của học sinh và sự thay đổi trong cách nhìn nhận của người lớn. Tuy vậy, tính chất ít xác định về quan hệ xã hội vẫn còn. Một mặt học sinh đã có những sự độc lập nhất định trong tư duy, trong hành vi ứng xử, mặt khác học sinh lại chưa có được sự độc lập về kinh tế do vẫn phụ thuộc vào gia đình.

– Trong mối quan hệ với gia đình, học sinh THPT có thể có được quan hệ tương đối dân chủ hơn, được tôn trọng và lắng nghe. Học sinh có thể tự quyết định một số vấn đề của bản thân hoặc được tham gia vào việc ra các quyết định đó như lựa chọn nghề nghiệp, học hành, tình cảm. Việc can thiệp trực tiếp theo kiểu “ra lệnh”, “ép buộc” của cha mẹ với trẻ không phù hợp và cũng không thể hiệu quả nữa. Sự tôn trọng và trò chuyện của phụ huynh với học sinh có thể tạo được mối quan hệ tốt giữa cha mẹ và con cái. Sự tin cậy, thẳng thắn từ phía phụ huynh giúp các em có thể nhanh chóng trưởng thành theo chiều hướng tích cực. Mức độ đồng nhất hoá của học sinh với cha mẹ ở tuổi này thấp hơn ở trẻ nhỏ. Do vậy, việc phụ huynh áp đặt các hành vi và cách suy nghĩ của mình có thể gây ra phản ứng của các em. Học sinh lớn chủ yếu mong muốn cha mẹ là những người bạn, người “cố vấn”. Những người cha mẹ tốt vẫn là những khuôn mẫu hành vi quan trọng đối với trẻ. Nếu thiếu sự định hướng và những khuôn mẫu hành vi từ phía cha mẹ, các em có thể tìm kiếm các khuôn mẫu khác ngoài môi trường gia đình để làm theo bởi các mối quan hệ xã hội và khả năng tiếp xúc với những người khác đã mở rộng hơn.

– Trong mối quan hệ với bạn bè, học sinh THPT có thể tham gia vào nhiều nhóm bạn đa dạng hơn. Nhóm bạn có các định hướng giá trị rõ rệt hơn và có điều

kiện tồn tại lâu dài hơn. Đặc điểm này không rõ ở học sinh trung học cơ sở. Học sinh trung học phổ thông có thể vừa tham gia vào các nhóm có tổ chức như lớp học, chi đoàn vừa tham gia vào các nhóm bạn bè tự phát, trong đó có những nhóm thường xuyên, ổn định và các nhóm tạm thời tình huống. Các nhóm thường xuyên có sự phân hoá vai trò ổn định hơn và một số trường hợp có sự đoàn kết. Tuổi đầu thanh niên là tuổi của những người đang lớn nhưng chưa thành người lớn, những người thu nhận thông tin nhưng không phải là người uyên bác, những người ham mê nhưng không phải say mê.

** Đặc điểm về học tập*

Hoạt động học tập vẫn là hoạt động chủ đạo đối với học sinh THPT trong giai đoạn này. Thái độ của các em đối với việc học tập cũng có những chuyển biến rõ rệt. Học sinh đã lớn, kinh nghiệm của các em đã được khái quát, các em ý thức được rằng mình đang đứng trước ngưỡng cửa của cuộc đời tự lập. Thái độ có ý thức đối với việc học tập của các em được tăng lên mạnh mẽ. Học tập mang ý nghĩa sống còn trực tiếp vì các em đã ý thức rõ ràng được rằng: những tri thức, kĩ năng và kĩ xảo hiện có, kĩ năng độc lập tiếp thu tri thức được hình thành trong nhà trường phổ thông là điều kiện cần thiết để tham gia có hiệu quả vào cuộc sống lao động của xã hội. Điều này đã làm cho học sinh THPT bắt đầu đánh giá hoạt động chủ yếu theo quan điểm tương lai của mình. Các em bắt đầu có thái độ lựa chọn đối với từng môn học. Có em thích học môn khoa học xã hội, nhưng cũng có em lại thích học những môn khoa học tự nhiên. Nhìn chung, thái độ học tập của các em trong giai đoạn này thường gắn với động cơ thực tiễn, động cơ nhận thức, sau đó là ý nghĩa của môn học. Bên cạnh đó, có một số em lại xuất hiện thái độ học lệch: có em rất tích cực học tập một số môn học mà các em yêu thích và cho đó là quan trọng và lựa chọn làm môn thi tốt nghiệp THPT và thi vào đại học nhằm định hướng nghề nghiệp cho mình ngay khi còn ngồi trên ghế nhà trường.

** Đặc điểm về ý thức*

Thứ nhất, học sinh THPT rất quan tâm đến việc tự đánh giá về ngoại hình của cơ thể (về vóc dáng, về những chi tiết trên khuôn mặt, cơ thể...). Tâm lý làm

đẹp biểu hiện khá rõ (soi gương, chú ý nhiều đến ăn mặc, chạy theo mốt, tập luyện thể thao để hoàn thiện, cải tạo hình thể...). Tất nhiên là sự tự đánh giá về hình ảnh cơ thể của các em rõ ràng mang màu sắc giới tính.

Thứ hai, học sinh THPT có nhu cầu mạnh mẽ về việc tìm hiểu và tự đánh giá những đặc điểm tâm lý của bản thân theo các chuẩn mực đạo đức xã hội, theo quan điểm về mục đích cuộc sống... Tuy nhiên, sự tự đánh giá của các em thường không khách quan, thiếu kinh nghiệm sống nên có xu hướng cường điệu với những thái cực khác nhau. Có em đánh giá cao nhân cách của bản thân (năng lực, tính cách) dẫn đến những biểu hiện tự cao, coi thường người khác; có em thì không dám thể hiện bản thân, rụt rè.

Thứ ba, ý thức làm người lớn được thể hiện ở nhu cầu tự khẳng định mình. Các em có nguyện vọng thể hiện cá tính của mình trước mọi người một cách độc đáo. Các em học sinh THPT tìm mọi cách để người khác quan tâm, chú ý đến mình hoặc làm gì đó để mình nổi bật trong nhóm, đôi khi hành động đó mang tính phô trương, hình thức.

Thứ tư, học sinh THPT thường cố gắng tự biểu hiện bản thân. Điều này liên quan đến tính tích cực sáng tạo ngày càng tăng mà đặc biệt rõ nét trong những hình thức hoạt động khác nhau: sáng tác theo các đề tài tự do; ghi nhật ký; làm thơ; viết nhạc; tham gia các cuộc thi tuyên; hội thi, hội diễn văn nghệ; thi đấu thể thao....

Thứ năm, học sinh THPT ưa thích cái mới lạ, rất nhạy cảm với cái mới, có thể nói lứa tuổi thanh niên nói chung dễ dàng chấp nhận và ủng hộ cái mới nhất, trong khi đó, các em chưa đủ tri thức và kinh nghiệm để đánh giá cái mới đó là tích cực hay tiêu cực.

** Về đời sống tình cảm*

Ở độ tuổi học sinh THPT, quan hệ bạn bè chiếm vị trí hơn hẳn so với các độ tuổi khác. Các em được sinh hoạt với các bạn cùng tuổi, cảm thấy mình cần cho nhóm, có uy tín, có vị trí nhất định trong nhóm. Các em thích giao lưu với bạn bè cùng trang lứa, cùng tuổi, cùng lớp, cùng trường hoặc ngoài trường.

** Đặc điểm về sự hình thành thế giới quan*

Sự hình thành thế giới quan là nét chủ yếu trong tâm lý tuổi học sinh THPT, các em có nhu cầu tìm hiểu khám phá để có quan điểm về tự nhiên, xã hội, về các nguyên tắc và quy tắc ứng xử, những định hướng giá trị về con người. Các em quan tâm đến nhiều vấn đề như: thói quen đạo đức, cái xấu cái đẹp, cái thiện cái ác, quan hệ giữa cá nhân với tập thể, giữa cống hiến với hưởng thụ, giữa quyền lợi và nghĩa vụ trách nhiệm... Tuy nhiên, vẫn có em chưa được giáo dục đầy đủ về thế giới quan, chịu ảnh hưởng của tư tưởng tiêu cực, như ý thức tổ chức kỉ luật kém, thích có cuộc sống xa hoa, hưởng thụ hoặc sống thụ động...

Từ những đặc điểm trên, công tác giáo dục đạo đức cho học sinh THPT có ý nghĩa hết sức to lớn và quan trọng trong sự hình thành nhân cách của các em. GDĐĐ cho học sinh là trách nhiệm cả toàn xã hội, trong đó nhà trường giữ vai trò chủ đạo.

1.2.2. Giáo dục đạo đức cho học sinh trung học phổ thông và tầm quan trọng của việc giáo dục đạo đức học sinh THPT ở Việt Nam hiện nay

1.2.2.1. Khái niệm giáo dục đạo đức cho học sinh trung học phổ thông ở Việt Nam hiện nay

Như trên đã trình bày về giáo dục đạo đức, học sinh trung học phổ thông, có thể thấy, *giáo dục đạo đức cho học sinh trung học phổ thông* ở Việt Nam hiện nay chính là quá trình tác động có mục đích của các chủ thể giáo dục, bằng các phương pháp giáo dục khác nhau, tác động đến đối tượng học sinh nhằm hình thành ở các em những tri thức, tình cảm và hành vi đạo đức đúng đắn.

Về mục tiêu của giáo dục đạo đức cho học sinh trung học phổ thông: Điều 27, Luật giáo dục năm 2005 quy định: Mục tiêu của giáo dục phổ thông là giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, hình thành nhân cách con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân; chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động, tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Về nội dung giáo dục đạo đức cho học sinh trung học phổ thông: nội dung cụ thể sẽ được trình bày dưới đây. Song, về cơ bản, có thể thấy, nội dung giáo dục đạo đức cho học sinh rất rộng, bao quát nhiều vấn đề thuộc nhân sinh quan là xoay quanh trục "chân - thiện - mỹ" và truyền thống văn hóa dân tộc, địa phương. Nội dung giáo dục đạo đức căn cứ vào các nhóm chuẩn mực đạo đức của xã hội (về nhận thức tư tưởng, chính trị, về nghĩa vụ công dân, hướng vào những đức tính hoàn thiện bản thân, hướng vào tính nhân văn, lợi ích cộng đồng, xây dựng môi trường sống) bám sát vào nội dung chương trình các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục khác kết hợp với giáo dục văn hóa, truyền thống dân tộc, địa phương [54, tr. 29].

Chủ thể giáo dục đạo đức cho học sinh trung học phổ thông ở Việt Nam hiện nay: một cách chung nhất, đó chính là gia đình, nhà trường, xã hội và chính bản thân các em học sinh.

1.2.2.2. Tầm quan trọng của giáo dục đạo đức cho học sinh trung học phổ thông ở Việt Nam hiện nay

Thứ nhất, *cung cấp tri thức đạo đức cho học sinh*

Mỗi đứa trẻ từ khi sinh ra đều được cha mẹ định hướng con đường tương lai học vấn để sau này có thể tự làm chủ cuộc đời. Bởi có tri thức sẽ giúp đứa trẻ khi lớn lên sẽ lựa chọn được nghề nghiệp phù hợp để có thu nhập trang trải cho cuộc sống của bản thân và chăm lo cho gia đình. Nhưng bên cạnh việc giáo dục tri thức thì việc giáo dục đạo đức cũng là vấn đề được quan tâm không kém, bởi đó là yếu tố căn bản của một con người. Như vậy, có thể nói tri thức là một phần cấu thành nên giá trị của mỗi người và là động lực thúc đẩy xã hội phát triển, ngày một văn minh, tiến bộ. Đạo đức – tri thức tồn tại song song với nhau trong con người. Người xưa từng dựa vào đạo đức để đánh giá, nhìn nhận một con người: “tốt gỗ hơn tốt nước sơn”, “cái nết đánh chết cái đẹp”; thậm chí sâu sắc hơn, dân gian đưa đạo đức vào cả trong tiêu chí gả chồng cho con gái: “Tìm nơi có đức gửi thân”.

Thực tế hiện nay cho thấy, học sinh THPT vẫn còn thiếu về tri thức đạo đức. Điều này đã được thể hiện rõ thông qua lời ăn, tiếng nói, cử chỉ, hành động của các

em đối với những người xung quanh. Một số em đã vi phạm những giá trị, chuẩn mực về đạo đức trong mối quan hệ với thầy cô ở trường, bạn bè trong và ngoài lớp học, với cha mẹ, ông bà và những người xung quanh. Chẳng hạn như: các em có thái độ vô lễ với thầy cô giáo, thường xuyên vi phạm nội quy trường lớp, thiếu tôn trọng bạn bè, lười biếng trong học tập, thiếu ý chí phấn đấu, vươn lên Ở nhà thì các em thiếu sự kính trọng đối với ông bà, cha mẹ, trong khi đó ở trường thầy cô giáo thường dạy dỗ các em thông qua các bài học là phải “Kính trên nhường dưới”, “Đi thưa về chào” đối với bậc sinh thành ra mình, thậm chí có những em còn ngược đãi với chính cha mẹ mình – người đã sinh thành ra mình, mang nặng đẻ đau. Còn ra ngoài xã hội, có em thì có thái độ ngỗ ngược, hỗn xược, hống hách, kهنh kiêu, thậm chí dấn thân vào các tệ nạn xã hội, sẵn sàng vi phạm pháp luật. Một phần nguyên nhân dẫn đến điều này cũng là do các em vẫn còn trẻ, chưa nhận thức được hết vai trò, vị trí quan trọng của đạo đức, của chuẩn mực đạo đức, thậm chí nhận thức của các em đôi khi còn bị lệch chuẩn do các em tiếp xúc với nhiều luồng thông tin như: sách, báo, đài, truyền hình, mạng xã hội, phim ảnh ...

Trước tình trạng này, việc giáo dục đạo đức cho học sinh THPT là rất cần thiết. Giáo dục đạo đức sẽ giúp các em có lượng kiến thức cơ bản về xã hội, về mối quan hệ giữa người với người; có thêm tri thức, nhận thức để các em có cách ứng xử và hành vi phù hợp với chuẩn mực đạo đức; đồng thời khắc phục được lối sống lệch chuẩn, chống lại các hiện tượng vô đạo đức, nhằm hướng đến cho các em một tương lai tốt đẹp hơn.

Trong gia đình, ngoài xã hội, việc cung cấp tri thức đạo đức thông qua các phương tiện truyền thông, các sách báo, các tổ chức chính trị - xã hội,... Trong nhà trường, việc cung cấp các tri thức đạo đức cho học sinh chủ yếu được thực hiện thông qua các bài giảng của các môn học, như văn học, lịch sử, địa lý,... và đặc biệt là môn giáo dục công dân. Chương trình giáo dục công dân ở trường THPT cung cấp cho các em những kiến thức, tri thức rất cần thiết:

+ Chương trình giáo dục công dân lớp 10: cung cấp cho các em những tri thức về việc hình thành thế giới quan khoa học, phương pháp luận biện chứng trong

nhận thức. Đồng thời, cung cấp một số khái niệm, phạm trù về đạo đức (lương tâm, danh dự, nhân phẩm, nhân nghĩa, đạo đức, lòng yêu nước...).

+ Chương trình giáo dục công dân lớp 12: cung cấp cho các em những tri thức về pháp luật, bước đầu hướng dẫn các em tìm hiểu về pháp luật, thực hiện pháp luật, sau đó định hướng việc các em phải làm gì để tuân thủ pháp luật, các quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân ...

Các môn học sẽ giúp các em thấy được đạo đức có vai trò quan trọng như thế nào trong việc điều chỉnh hành vi của con người phù hợp với những chuẩn mực đạo đức tiến bộ của xã hội. Đồng thời, các em cũng sẽ hiểu biết sâu sắc về lương tâm, nghĩa vụ, nhân phẩm, danh dự, hạnh phúc... và các truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc, như lòng yêu quê hương, đất nước; lòng tự hào dân tộc; tính nhân đạo; ý chí kiên cường chống giặc ngoại xâm của Tổ quốc Việt Nam. Từ đó, các em có thể tự trau dồi tri thức cho mình, làm tiền đề cho những hành động đúng đắn, tốt đẹp và biết tự điều chỉnh hành vi của mình trong mối quan hệ với người khác, với cộng đồng xã hội.

Thứ hai, *bồi dưỡng tình cảm đạo đức trong sáng cho học sinh*

“Tuổi trẻ hôm nay, thế giới ngày mai” - Học sinh THPT là những người kế tục sự nghiệp cách mạng của cha anh chúng ta, là những người tiếp bước trên con đường xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. Với hy vọng, mong muốn lớn lao ấy, chúng ta phải có trách nhiệm trực tiếp bồi dưỡng và đào tạo các em trở thành những người có ích cho xã hội, những con người có cả “đức” và “tài”, vừa “hồng” vừa “chuyên”. Do đó, giáo dục đạo đức không phải là trách nhiệm của riêng ai, mà là trách nhiệm của toàn xã hội và trách nhiệm tự giác rèn luyện của mỗi cá nhân học sinh; trong đó, nhà trường giữ vai trò đặc biệt quan trọng. Hồ Chủ tịch đã dạy: Công tác giáo dục đạo đức trong nhà trường giữ vai trò đặc biệt quan trọng có tính chất nền tảng của giáo dục trong nhà trường XHCN. Dạy cũng như học phải biết chú trọng cả đức lẫn tài. Đạo đức là cái gốc là nền tảng rất quan trọng. Ngoài giáo dục tri thức, thì cần bồi dưỡng tình cảm trong quá trình giáo dục đạo đức cho học sinh.

Trong quá trình giáo dục, cần thấu hiểu đời sống tình cảm, đặc điểm tâm lý lứa tuổi của học sinh mà mình đang giảng dạy để giáo dục, xây dựng đời sống tình cảm tích cực cho các em một cách hiệu quả nhất. Con người luôn nhận thức rõ nguyên nhân, mức độ tình cảm, đồng thời cảm xúc tình cảm có cơ sở từ nhận thức. Như vậy, sẽ có hiện tượng nhận thức sai dẫn đến tình cảm sai lệch, song cũng có trường hợp dù có tri thức đúng đắn nhưng người ta cũng không thực hiện hành vi đạo đức, vì lý do tình cảm, niềm tin đạo đức không có. Những kẻ thờ ơ hay vô cảm trước cái ác, cái thiện không chỉ là những kẻ kém phát triển về tình cảm đạo đức mà còn là những kẻ kém năng lực hành động đạo đức, thậm chí, còn là những kẻ vô đạo đức. Nói cách khác, một người có tri thức đạo đức nhưng không có tình cảm đạo đức chưa chắc đã là người có đạo đức[31, tr. 94].

Do vậy, để hình thành cảm xúc tình cảm tích cực cần giúp HS hiểu rõ ý nghĩa về sự vật, sự việc, những hiện tượng xung quanh. Khi đánh giá tình cảm của HS, cần tìm hiểu nhận thức của các em về vấn đề có liên quan như thế nào từ đó định hướng cho các em hướng đến tình cảm đúng đắn và tích cực.

Để HS tự giáo dục, tự rèn luyện tình cảm tích cực cho bản thân, cần hướng dẫn các em khả năng tự kiểm chế, tự điều chỉnh những cảm xúc tiêu cực, có năng lực tự đánh giá và rèn luyện tình cảm tích cực, phù hợp với chuẩn mực xã hội.

Thứ ba, khắc phục hạn chế, lệch lạc trong nhân cách của học sinh

Với thực trạng như hiện nay, một số bộ phận thanh niên, học sinh có biểu hiện sa sút về đạo đức lối sống, rời bạo lực học đường, lười lao động mà lại thích hưởng thụ ... Do đó, để hình thành nhân cách tốt đẹp cho lớp trẻ hiện nay thì rất cần sự can thiệp đồng bộ của gia đình, nhà trường và xã hội. Trong những năm gần đây, số học sinh có những hành vi vi phạm về đạo đức ngày càng gia tăng (chẳng hạn như: học sinh vô lễ với thầy cô giáo, nghỉ học không phép, trốn tiết, chửi thề, quay cốp bài khi thi cử và làm bài kiểm tra ...), số học sinh bị kỷ luật năm sau tăng hơn so với năm trước, số học sinh xếp loại đạo đức trung bình có hướng gia tăng. Cụ thể khi tác giả điều tra tại trường THPT Nguyễn Thượng Hiền – nơi tác giả đang công tác và có kết quả ở bảng 2.1. Qua kết quả ở bảng 2.1 ta thấy rằng: đa số học sinh

đạt hạnh kiểm tốt, học sinh đạt hạnh kiểm khá chỉ chiếm 1,0%, hạnh kiểm trung bình chiếm 0,1% và không có hạnh kiểm yếu kém. Đó cũng là tín hiệu đáng mừng cho nền giáo dục ở nước ta nói chung và giáo dục ở quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng.[Xem: Phần phụ lục].

Một số hành vi lệch chuẩn, vi phạm chuẩn mực đạo đức xuất hiện ngày càng nhiều như: sử dụng chất kích thích (hút thuốc, uống rượu...), bạo lực học đường, bỏ học, trốn tiết, thái độ vô lễ với thầy cô giáo ... Nếu những người làm công tác giáo dục không điều chỉnh và uốn nắn kịp thời những hành vi sai trái, vi phạm đạo đức của các em thì có thể dẫn đến khủng hoảng và lệch lạc về hành vi đạo đức ở các em. Vì thế, cần phải tăng cường các mối quan hệ giữa phụ huynh học sinh với nhà trường, đặc biệt là giữa phụ huynh học sinh với giáo viên chủ nhiệm trong công tác giáo dục đạo đức cho các em. Nhà trường, giáo viên và giáo viên chủ nhiệm nữa luôn phải đảm bảo các quy tắc ứng xử công bằng đối với tất cả các học sinh trong lớp học.. Trong nhà trường, nên tổ chức các chương trình phòng ngừa, can thiệp sớm đối với các hành vi vi phạm về đạo đức như: sử dụng các nhân viên Tâm lý học đường, công tác xã hội, tổ chức những buổi nói chuyện giữa học sinh và những cán bộ thực thi pháp luật để học sinh hiểu rõ hơn các quyền mà mình được hưởng cũng như những trách nhiệm, nghĩa vụ và hạn chế cần phải thực hiện, tuân thủ. Bên cạnh đó, kỷ luật lớp học, trường học cũng cần phải thống nhất giữa nhà trường, giám thị, giáo viên, học sinh và phụ huynh nữa. Đồng thời cũng cần nêu gương “người tốt, việc tốt” thông qua hệ thống khen thưởng của nhà trường, nhằm động viên tinh thần của các em trong việc thực hiện các hành vi đạo đức.

1.3. Nội dung và phương pháp giáo dục đạo đức cho học sinh THPT

1.3.1. Nội dung giáo dục đạo đức cho học sinh THPT

1.3.1.1. Giáo dục tình yêu quê hương đất nước và lòng tự hào dân tộc

Tinh thần yêu nước là chuẩn mực cao nhất của đạo lý và đứng đầu trong hệ giá trị văn hóa tinh thần của dân tộc Việt Nam, là động lực nội sinh to lớn, tạo nên sức mạnh vô địch của cộng đồng các dân tộc Việt Nam trong những cuộc kháng chiến chống ngoại xâm cũng như trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước.

Dưới góc độ đạo đức học, yêu nước là một giá trị đứng đầu bậc thang giá trị của dân tộc, là tiêu chuẩn cao nhất của đạo lý các dân tộc, đáp ứng nhu cầu xây dựng và phát triển của mỗi dân tộc, thể hiện qua lòng tự hào về dân tộc của mình, tự hào về quê hương, đất nước – nơi mình đã sinh ra, lớn lên và trưởng thành.

Yêu nước là một truyền thống đạo đức cao quý và thiêng liêng của dân tộc Việt Nam, là nguồn cội của hàng loạt các giá trị đạo đức cao đẹp như: lòng nhân ái, đức tính vị tha, bao dung; tình yêu thương giữa con người với con người; tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, giúp đỡ lẫn nhau trong lúc khó khăn hoạn nạn; phẩm chất cần cù, sáng tạo trong lao động. Những giá trị đạo đức đó đã gắn bó với con người Việt Nam suốt bao nhiêu thế kỷ qua, thế hệ này nối tiếp thế hệ kia, truyền cho nhau những phẩm chất cao quý đó. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng khẳng định: “Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước”[33, tr. 171]. Chúng ta không thể nào quên được câu nói bất hủ của Triệu Thị Trinh: “Tôi chỉ muốn cưỡi cơn gió mạnh, đạp luồng sóng dữ, chém cá kình ở biển Đông, đánh đuổi quân Ngô, giành lại giang sơn, cởi ách nô lệ, chứ không chịu khom lưng làm tì thiếp cho người” hay trong bài thơ của Lý Thường Kiệt cũng thể hiện rõ: “Nam quốc sơn hà Nam đế cư. Tiệt nhiên định phận tại Thiên thư. Như hà nghịch lỗ lai xâm phạm. Nhữ đẳng hành khan thủ bại hư”. Trong suốt hơn 80 năm qua dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam với tinh thần “Thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ” đã phát huy lòng yêu nước và lòng tự hào dân tộc của con người Việt Nam. Do đó, cần đẩy mạnh công tác giáo dục tư tưởng chính trị, giáo dục lòng yêu nước cho các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là thanh, thiếu niên trong đó có học sinh THPT: “Thế hệ trẻ ngày nay tiếp nối sự nghiệp của lớp người đi trước, đẩy mạnh công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa nước nhà để rửa nỗi nhục nghèo khổ, mở ra một trang sử mới rạng rỡ cho non sông Việt Nam quang vinh sánh vai cùng các dân tộc khác trên thế giới”[44, tr. 193].

Giáo dục lòng yêu nước cho học sinh THPT là những cách thức, phương pháp hoạt động giáo dục nhằm hình thành, củng cố và phát triển lòng yêu nước cho học sinh THPT thông qua các hoạt động giáo dục như giảng dạy, hướng nghiệp, tìm hiểu về lịch sử tại địa phương, về nguồn, ... Giáo dục lòng yêu nước cho thế hệ trẻ nói chung và cho học sinh THPT nói riêng là việc làm thiết thực, và rất cần thiết. Đặc biệt trong thời đại ngày nay, giáo dục tinh thần yêu nước cho thế hệ trẻ là góp phần quan trọng vào quá trình thức tỉnh một bộ phận không nhỏ thanh, thiếu niên đang sống một cuộc sống thiếu lý tưởng, thiếu niềm tin, thiếu lòng tự hào dân tộc.

Đối với các em học sinh, để giáo dục tình yêu quê hương đất nước cho các em, trước hết cần cho các em hiểu rằng: “Lòng yêu nước bắt nguồn từ những tình cảm bình dị nhất và gần gũi nhất đối với con người như yêu gia đình, yêu người thân, yêu những thành quả lao động do mình tạo ra, yêu nơi mình đã sinh ra và lớn lên ... Những tình cảm giản dị ban đầu đó dần dần phát triển thành tình cảm gắn bó với làng xóm, quê hương và nâng lên thành lòng yêu nước.”[9, tr. 96]. Ngày nay, khi đất nước đã hòa bình, nền kinh tế đã phát triển và đang trên con đường hội nhập quốc tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa thì yêu nước được thể hiện ở sự nỗ lực vươn lên trong học tập, cần cù và sáng tạo trong lao động, ý chí tự lực, tự cường, sống lành mạnh, tránh xa tệ nạn xã hội, biết quan tâm, chia sẻ với những người có hoàn cảnh khó khăn, làm nhiều việc thiện, tránh xa việc xấu.

Giáo dục lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc, biết giữ gìn và phát huy những giá trị truyền thống của dân tộc sẽ giúp học sinh THPT biết vượt qua mọi gian nan, thử thách trong cuộc sống; biết vượt qua mọi cám dỗ của đời thường; biết phê phán và đấu tranh với các hành vi đi ngược lại với truyền thống đạo đức của dân tộc Việt Nam, đứng vững và ý chí kiên cường trên con đường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, vì đó là trách nhiệm của thế hệ thanh thiếu niên hiện nay.

1.3.1.2. Giáo dục tình yêu và trách nhiệm đối với ông bà, cha mẹ, những người ruột thịt trong gia đình

Đối với học sinh THPT, việc giáo dục về tình yêu và trách nhiệm trong mối quan hệ với gia đình được thể hiện ở việc: tình yêu và trách nhiệm đối với ông bà, cha mẹ, cô, dì, chú, bác ... và đối với anh, chị em trong gia đình.

Ông bà, cha mẹ là những bậc sinh thành ra chúng ta, có công nuôi nấng, chăm sóc và dạy dỗ chúng ta từ tấm bé cho đến khi trưởng thành, thậm chí, ông bà, cha mẹ còn chăm sóc, dạy dỗ, lo lắng ta cho đến khi nhắm mắt xuôi tay vẫn chưa hết lo cho con cháu. Vì thế mà người ta thường nói rằng: “Cá chuối đăm đuối vì con”, công lao của ông bà, cha mẹ đối với con cái là vô cùng lớn lao, không gì có thể so sánh bằng: *“Nước biển mênh mông không đong đầy tình mẹ/ Mây trời lồng lộng không phủ kín công cha”*. Trong mối quan hệ với ông bà, cha mẹ, cũng cần giáo dục cho học sinh về trách nhiệm và bổn phận của con cháu đối với ông bà, cha mẹ, biết lắng nghe những lời khuyên bảo đúng đắn của ông bà, cha mẹ; giữ gìn danh dự và truyền thống tốt đẹp của gia đình. Đối với cha mẹ già yếu thì con cái phải nghĩa vụ nuôi dưỡng, chăm sóc chu đáo, không được có những hành vi ngược đãi, hắt hủi cha mẹ. Với ông bà, con cháu có bổn phận yêu thương, kính trọng, hiếu thảo và phụng dưỡng ông bà khi già yếu.

Từ xa xưa, trong gia đình truyền thống, ông cha ta đã dày công xây dựng nền nếp gia phong như có hiếu với ông bà, cha mẹ; vợ chồng thủy chung; anh em thuận hòa... Cùng với các tiêu chí đó là hàng loạt quy tắc ứng xử nghiêm ngặt như vào thưa ra gửi, kính trên nhường dưới, thuận vợ thuận chồng... Những khen, chê của hàng xóm, láng giềng cũng tác động mạnh đến việc giáo dục con cái của mỗi gia đình, từ đó tạo nên nền tảng đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc. Kinh nghiệm giáo dục trong gia đình của ông cha ta là những bài học quý giá. Hiện nay, nội dung xây dựng đạo đức, lối sống gia đình chính là kế thừa tinh hoa truyền thống và tiếp thu có chọn lọc những giá trị mới trong cuộc sống hiện đại như bình đẳng giới, xóa bỏ bạo lực gia đình, chống thói gia trưởng...

Trong mối quan hệ với anh, chị em trong gia đình cũng cần phải giáo dục cho các em học sinh về những chuẩn mực đạo đức giữa anh, chị em đó là: sự yêu thương, hòa thuận, có mối quan hệ gắn bó, đùm bọc, tôn trọng, biết bảo ban, chăm

sóc, giúp đỡ nhau trong cuộc sống và trong đời sống gia đình: *“Anh em như thể tay chân/Anh em hòa thuận hai thân vui vầy”*; *“Chị ngã em nâng”*; *“Khôn ngoan đối đáp người ngoài/ Gà cùng một mẹ chớ hoài đá nhau”*.

Trên thực tế, chúng ta thấy vẫn còn nhiều trẻ em hư là do thiếu sự giáo dục của gia đình trong hoàn cảnh bố mẹ ly hôn hoặc lục đục, mâu thuẫn, sống không chung thủy với nhau. Xã hội hiện nay đang có những biểu hiện vi phạm chuẩn mực đạo đức, lối sống. Xu hướng thực dụng, coi trọng thái quá đồng tiền cùng tệ nạn xã hội đang tấn công vào mỗi gia đình. Nếu các thành viên trong gia đình thường xuyên tu dưỡng đạo đức, rèn luyện lối sống lành mạnh, chắc chắn những hiện tượng đau lòng, vi phạm chuẩn mực về đạo đức sẽ không xảy ra.

Giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình trước hết phải đánh thức lương tâm, tình yêu thương con người, làm việc thiện trừ cái ác như đạo lý tốt đẹp của dân tộc. Trong đó, những người làm cha, làm mẹ, những người lớn trong gia đình phải làm gương tốt cho con cái noi theo, không có một tấm gương tốt đẹp nào bằng tấm gương mẫu mực của những người lớn trong gia đình.

1.3.1.3. Giáo dục các chuẩn mực đạo đức cho học sinh THPT trong mối quan hệ với thầy cô giáo, bạn bè và những người xung quanh

Trong thời gian qua, đạo đức của học sinh đang là một vấn đề được bàn nhiều trên các phương tiện thông tin đại chúng, trong đó nội dung được nói đến nhiều nhất là đạo đức của học sinh trong mối quan hệ với thầy cô giáo và bạn bè của mình. Trong khi đó hoạt động học tập là hoạt động chính của học sinh tại trường học, bên cạnh đó là mối quan hệ với thầy cô, bạn bè và các cô chú nhân viên trong trường, khách đến thăm trường ... Do đó cần giáo dục đạo đức cho học sinh trong mối quan hệ với thầy cô giáo, bạn bè và những người xung quanh các em sao cho phù hợp với chuẩn mực đạo đức.

Trong mối quan hệ với thầy cô giáo, cần xây dựng cho các em thái độ: *“Tôn trọng đạo/ Một gánh sách không bằng một giáo viên giỏi/Thầy giáo là đường tinh, học sinh là đường đã lọc/Bán tự vi sư, nhất tự vi sư”*. Người thầy có một vai trò rất quan trọng trong giáo dục và đào tạo con người. Nhờ có thầy, cô giáo mà

chúng ta mới biết chữ, biết nghĩa, biết tình, hiểu được đạo lý làm người ở đời, có được các tri thức khoa học... Chính vì vậy, mà người thầy luôn luôn được vinh danh: “Nghề dạy học là một trong những nghề cao quý nhất trong tất cả các nghề cao quý”; *“Có một nghề bụi phấn bám đầy tay/ Người ta bảo là nghề trong sạch nhất/ Có một nghề không trồng cây vào đất/ Lại nở cho đời muôn vạn hoa thơm ...”*. Bản thân mỗi học sinh cũng cần phải tự nâng cao ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức theo những chuẩn mực tốt đẹp cho mình. Với thầy cô giáo phải thể hiện được thái độ, lời nói, hành động lễ phép, tôn trọng, trân trọng thầy cô, đồng thời cũng phải biết góp ý, phê bình và chỉ ra những thái độ, lời nói, hành vi chưa đẹp, chưa “tôn sư trọng đạo”...

Bên cạnh đó, học sinh còn có mối quan hệ với bạn bè cùng lớp, cùng trường hoặc khác trường. Lứa tuổi học sinh THPT là lứa tuổi có sự thay đổi về tâm sinh lý, các em có nhu cầu cao về tình bạn, thậm chí là tình yêu tuổi học trò nữa. Mối quan hệ với bạn bè cũng làm cho các em có thêm nhiều tình cảm, ước mơ, hoài bão, có nhiều niềm vui trong cuộc sống. Nếu các em có được một tình bạn chân chính, nó sẽ giúp các em vượt qua được nhiều khó khăn trong cuộc sống, giúp các em có tinh thần hăng hái, ý chí vươn lên trong học tập và rèn luyện. Bạn bè là người mà các em có thể chia sẻ khi các em có niềm vui hay nỗi buồn cần có bạn để tâm sự khi các em không biết chia sẻ cùng ai. Đối với học sinh THPT cũng thế, các em cũng có nhu cầu cao về một tình bạn chân chính, trong sáng, lành mạnh. Tuy nhiên, tình bạn của các em học sinh THPT hiện nay cũng còn nhiều hạn chế như: một số gia đình các em thường rất cảnh giác khi cho con em mình chơi với bạn bè. Phần lớn các em ngoài giờ học ở trường ra, rồi học thêm và sau đó là cha mẹ đón về nhà, các em có ít thời gian cho mối quan hệ với bạn bè của mình hoặc một số em nhận thức còn bông bột, nông cạn nên việc “chọn bạn mà chơi” vẫn còn hạn chế. Bên cạnh đó, một số em lại kết bạn với những bạn bè xấu nên bị lợi dụng, lôi kéo vào các tệ nạn xã hội... Tất cả những vấn đề nêu trên đều ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình học tập và rèn luyện đạo đức của các em. Vì vậy, việc giáo dục những chuẩn mực trong mối quan hệ với bạn bè là cần thiết. Cần giáo dục cho các em thấy được những chuẩn

mục đạo đức trong mối quan hệ với bạn bè là tình bạn chân chính, trong sáng và lành mạnh, tình bạn đến với nhau một cách chân tình, tự nguyện, tôn trọng lẫn nhau, không vì mục đích vụ lợi. Trong quan hệ với bạn bè cần cho các em thấy được sự quan tâm sâu sắc đến nhau, giúp đỡ nhau trong học tập và tu dưỡng đạo đức, có tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, sẵn sàng chia sẻ những niềm vui, nỗi buồn với nhau. Có như vậy tình bạn mới bền vững và ngày càng phát triển được.

1.3.1.4. Giáo dục ý thức chấp hành kỷ luật, nội quy của nhà trường và xã hội

Ý thức không phải tự nhiên mà có, không phải trong một thời gian ngắn ngủi mà được hình thành và nó sẽ không được tạo nên nếu như không có những tác động tích cực từ bên ngoài. Việc hình thành về ý thức cũng như giá trị của ý thức mang lại sẽ tác động rất nhiều đến từng suy nghĩ, hành động của con người, đặc biệt là đối với đối tượng học sinh.

Kỷ luật là những quy định cho một tập thể, cộng đồng để tập thể, cộng đồng đó làm việc có kết quả. Tính chất của kỷ luật là bắt buộc, nếu có ai đó không chấp hành, vi phạm thì sẽ bị phạt.

Giáo dục ý thức kỷ luật: Là các biện pháp nhằm tôn trọng học sinh, cung cấp cho học sinh những thông tin biết để không vi phạm, chấp hành và ý thức tự giác. Giúp cho các em sự tự tin khi đến trường học và rèn luyện. Giáo dục kỷ luật giúp học sinh tiến bộ hơn trên cơ sở học sinh tự tìm, tự nhận ra và tự sửa chữa những khuyết điểm của mình.

Chúng ta đang sống trong thế kỷ XXI – thế kỷ của sự văn minh và tiến bộ vượt bậc của loài người, con người đang hòa nhập với sự tiến bộ vượt bậc đó, với sự phát triển như vũ bão của khoa học công nghệ, kinh tế, văn hóa, xã hội ... Vậy để hình thành những mối quan hệ tốt đẹp thì chúng ta cần phải biết tạo ra một lối sống có nề nếp, tác phong chuẩn mực. Để làm được điều đó, chúng ta cần phải nghiêm túc chấp hành những nội quy, những luật được đặt ra ngay từ khi còn bé. Dân gian xưa có câu: “Dạy con từ thuở còn thơ” - quả không sai, muốn tập cho mình một lối sống có nề nếp, ta cần tập ngay từ khi còn nhỏ. Đối với việc học tập cũng vậy, học sinh cần chấp hành tốt các nội quy của nhà trường một cách nghiêm túc, thực hiện

đúng, thực hiện đủ các nội quy mà trường lớp đã đề ra. Có những nội quy được học sinh cho rằng là nghiêm khắc nhưng nó lại có ích cho các em sau này trên con đường tương lai, như: Học sinh phải kính trên nhường dưới; tôn trọng, lễ phép với thầy cô giáo và các cô chú công nhân viên trong trường; học sinh không được chửi thề, nói tục; không được đánh nhau, gây gổ đánh nhau; không được gian lận trong kiểm tra và thi cử; không được sử dụng điện thoại di động trong khuôn viên trường ... Kỷ luật luôn đặt ra những yêu cầu mà buộc các em học sinh phải thực hiện với mục đích là hướng các em đến nề nếp, tác phong, kỷ luật tốt. Kỷ luật cũng chính là sự giáo dục, rèn luyện đạo đức cho học sinh. Kỷ luật giúp các em học sinh rèn luyện đạo đức, lối sống lành mạnh, biết phân biệt đúng sai, phải trái hướng các em đến một con người tốt và có ý thức trách nhiệm cao. Việc chấp hành kỷ luật là trách nhiệm của mỗi học sinh cần phải làm.

Ý thức kỷ luật của học sinh được thể hiện qua việc các em chấp hành nề nếp gia phong, nội quy của gia đình, nhà trường và xã hội một cách tự giác và chủ động. Đó có thể là ý thức chấp hành luật giao thông của các em khi tham gia giao thông đường bộ; các em đi xe đạp điện, xe máy điện, xe máy dưới 50 phân khối phải đội mũ bảo hiểm; không đi xe máy trên 50 phân khối đến trường; không vượt đèn đỏ, phóng nhanh, vượt ẩu ... Việc các em chấp hành nội quy, quy định của nhà trường và tuân thủ pháp luật sẽ luôn được mọi người tôn trọng, yêu quý, đồng thời cũng giúp các em ngày càng hoàn thiện nhân cách đạo đức hơn nữa. Việc hình thành ý thức kỷ luật của học sinh chịu sự tác động từ phía gia đình, nhà trường và xã hội. Do đó, cần giáo dục ý thức kỷ luật cho các em phải được thực hiện đồng bộ ở cả ba môi trường này.

1.3.1.5. Giáo dục những chuẩn mực đạo đức trong truyền thống: hiếu học, lao động cần cù, sáng tạo, tinh thần đoàn kết, nhân ái

Truyền thống là những tập tục, thói quen và là những kinh nghiệm xã hội được hình thành từ lâu đời trong lối sống và nếp nghĩ của con người, được truyền lại từ thế hệ này sang thế hệ khác.

Học sinh THPT là bộ phận quan trọng của dân tộc, là lực lượng xung kích và sáng tạo của cách mạng nên cần được chuẩn bị tốt về mọi mặt. Giáo dục truyền thống cho học sinh THPT luôn là một nhiệm vụ quan trọng của các thế hệ cha anh, nhằm mục đích giúp họ có hiểu biết sâu sắc quá khứ gian khổ, đau thương nhưng anh dũng và vinh quang của dân tộc, để họ tự hào, tin tưởng, nhận rõ giá trị của cuộc sống hiện tại, nâng cao tinh thần yêu nước xã hội chủ nghĩa và tinh thần quốc tế chân chính, xây dựng thái độ lao động mới, ý thức tự lực tự cường, có trách nhiệm với xã hội, với tương lai của dân tộc, tiếp tục sự nghiệp của các thế hệ cha anh đi trước, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ còn nhằm bảo đảm sự kế tục và thống nhất giữa các thế hệ cách mạng Việt Nam. Ngoài truyền thống yêu nước, lòng tự hào về dân tộc, giáo dục truyền thống cho học sinh hiện nay là giáo dục về sự hiếu học, say mê sáng tạo, nghiên cứu để vươn tới những đỉnh cao của khoa học, kỹ thuật, công nghệ, văn học, nghệ thuật, thể dục thể thao... ; truyền thống đoàn kết, yêu thương giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, nghiên cứu, chia sẻ khó khăn, gian khổ với cộng đồng; truyền thống cần cù và sáng tạo trong lao động.

Chúng ta có thể giáo dục truyền thống trên cho học sinh bằng cách khơi dạy lại một thời kỳ lịch sử hào hùng của dân tộc về những truyền thống đó. Trong những năm tháng đất nước còn chiến tranh, thanh niên, học sinh, sinh viên nước nhà đã xếp bút nghiên lên đường kháng chiến hoặc tích cực tham gia vào các hoạt động đấu tranh, phản chiến khác... Truyền thống hiếu học, say mê sáng tạo, nghiên cứu để vươn tới đỉnh cao của khoa học, công nghệ, văn học - nghệ thuật, thể dục thể thao . . . trong những giai đoạn khó khăn ở các thời kỳ cách mạng của đất nước. Hình ảnh người học sinh, sinh viên anh dũng vượt qua mọi thiếu thốn vật chất để học tập miệt mài nghiên cứu, tham gia xóa mù chữ cho đồng bào dưới những căn hầm chật chội, trong lòng địa đạo... trong kháng chiến chống Pháp, kháng chiến chống Mỹ cứu nước đã làm cho bạn bè trên thế giới xúc động và ngưỡng mộ. Hẳn ai cũng biết tấm gương mẫu mực về truyền thống ấy như Liệt sỹ Đặng Thùy Trâm, Liệt sỹ Nguyễn Văn Thạc... Ngày nay, trong sự nghiệp công nghiệp hóa hiện đại

hóa đất nước, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, học sinh THPT nước ta được Đảng và Nhà nước tạo điều kiện để phát huy tinh thần hiếu học đang ra sức kế tục truyền thống rèn đức, luyện tài, lập thân, lập nghiệp, phấn đấu khắc phục khó khăn, nắm bắt những thành tựu khoa học kỹ thuật, công nghệ mới phục vụ đất nước. Tiếp nối truyền của các thế hệ đi trước, học sinh ngày nay đã tích cực học tập để nâng cao tri thức và sẵn sàng hội nhập thế giới. Không ít học sinh dù hoàn cảnh gia đình khó khăn nhưng các em đã nỗ lực học giỏi. Với học sinh vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, các em cũng siêng năng học tập để sau này giúp ích cho bản thân và góp phần dựng xây quê hương.

Truyền thống đoàn kết, yêu thương giúp đỡ nhau trong học tập, nghiên cứu khoa học, chia sẻ khó khăn với nhân dân, không đòi hỏi cho riêng mình khi đất nước còn nghèo, nhân dân còn thiếu thốn là nội dung cần chú ý trong giáo dục đạo đức cho học sinh. Đã có nhiều tấm gương quên mình giúp dân, có nhiều nhiều sinh viên tốt nghiệp ra trường tham gia các đội thanh niên tình nguyện đến công tác ở vùng sâu, vùng xa, biên cương, hải đảo... Có nhiều tấm gương sáng giúp bạn học tập trong nhiều năm liền như giúp người thân trong gia đình.

Cuộc sống hôm nay đã không còn những lúc chiến tranh đầy khói lửa, chết chóc. Con người đã có được cuộc sống ấm no và đầy đủ hơn. Đồng thời, mọi người có điều kiện được đến trường trau dồi kiến thức để khẳng định bản thân và góp phần dựng xây đất nước vững mạnh. Chính vì vậy, ngay từ bây giờ cần giáo dục cho các bạn học sinh về những truyền thống tốt đẹp đó, để các em cố gắng ra sức học tập và rèn luyện, vượt lên những khó khăn để vững vàng trước mọi cám dỗ. Đó là những hành động thiết thực nhất để góp phần vào truyền thống hiếu học, cần cù, chăm chỉ của dân tộc. Hơn thế nữa, là góp phần xây dựng đất nước ngày càng phồn vinh và tươi đẹp.

Bên cạnh đó, cũng cần giáo dục cho các em ý thức được tự giác trong lao động. Nó giúp các em đức tính kiên nhẫn, cần cù, chăm chỉ trong lao động, tiết kiệm trong lối sống, cho các em thấy được giá trị của những thành quả trong lao động tạo ra. Chúng ta biết rằng, con người muốn duy trì sự tồn tại của mình thì bắt buộc

con người cần phải lao động tạo ra của cải vật chất, con người sẽ không tồn tại được khi con người ngừng lao động sản xuất của cải vật chất.

Ngoài những đức tính nêu trên, chúng ta cũng cần giáo dục lòng nhân ái, bao dung, độ lượng, tinh thần đoàn kết, tương trợ lẫn nhau cho học sinh. Từ ngàn xưa, cha ông ta đã từng răn dạy con cháu: “Thương người như thể thương thân”, “Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ”. Đúng vậy, yêu thương con người là một truyền thống cực kỳ quý báu của dân tộc Việt Nam mà mỗi chúng ta ngày nay phải có trách nhiệm kế thừa và phát huy nó lên một tầm cao mới. Ngày nay, khi nền kinh tế thị trường đang phát triển rất mạnh mẽ thì mặt trái của nó là cái tôi ích kỷ, con người sống đề cao vật chất, thiếu sự quan tâm, chia sẻ với những người xung quanh, sống thờ ơ với những hiện tượng đáng thương trong xã hội, lối sống chia bè, kết cánh ... Với thực trạng này, cần thức tỉnh ý thức cho học sinh, cần giáo dục lòng nhân ái, khoan dung, độ lượng, biết quan tâm đến những hoàn cảnh khó khăn trong xã hội, thể hiện tấm lòng nhân nghĩa, đoàn kết, tương trợ lẫn nhau trong cuộc sống, thông qua những hành động, như: quyên góp sách vở, quần áo, cặp sách, dụng cụ học tập khi còn sử dụng để ủng hộ các em học sinh nơi hải đảo, biên cương, vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế khó khăn; quan tâm, làm các công tác thiện nguyện với trẻ em mồ côi, người già neo đơn, không nơi nương tựa

Tóm lại, việc giáo dục các chuẩn mực đạo đức cho học sinh ở các trường phổ thông hiện nay là rất quan trọng và cần thiết. Việc giáo dục đó sẽ giúp các em có được những kiến thức cơ bản về đạo đức trong quá trình ứng xử với những người xung quanh, biết điều chỉnh hành vi đạo đức của mình sao cho phù hợp với chuẩn mực đạo đức của xã hội.

1.3.2. Phương pháp giáo dục đạo đức cho học sinh THPT

Điều 28, Luật Giáo dục năm 2005 quy định về: Phương pháp giáo dục phổ thông phải phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh; phù hợp với đặc điểm của từng lớp học, môn học; bồi dưỡng phương pháp tự học, khả năng làm việc theo nhóm; rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn; tác động đến tình cảm, đem lại niềm vui, hứng thú học tập cho học sinh.

Phương pháp giáo dục đạo đức cho học sinh trường THCS rất phong phú, đa dạng, kết hợp giữa các phương pháp truyền thống và các phương pháp hiện đại, được thể hiện ở các phương pháp sau:

- *Phương pháp đàm thoại*: là phương pháp tổ chức trò chuyện giữa giáo viên và học sinh về các vấn đề đạo đức, dựa trên một hệ thống câu hỏi được chuẩn bị trước.

- *Phương pháp nêu gương*: Dùng những tấm gương của cá nhân, tập thể để giáo dục, kích thích học sinh học tập và làm theo tấm gương mẫu mực đó. Phương pháp nêu gương có giá trị to lớn trong việc phát triển nhận thức và tình cảm đạo đức cho học sinh, đặc biệt giúp học sinh nhận thức rõ ràng hơn về bản chất và nội dung đạo đức mới.

- *Phương pháp đóng vai*: Là tổ chức cho học sinh nhập vai vào nhân vật trong những tình huống đạo đức gia đình để các em bộc lộ nhận thức, thái độ, hành vi ứng xử.

- *Phương pháp trò chơi*: Tổ chức cho học sinh thực hiện những thao tác hành động, lời nói phù hợp với chuẩn mực hành vi đạo đức thông qua những trò chơi cụ thể.

- *Phương pháp dự án*: Là phương pháp trong đó người học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập tích hợp, có sự kết hợp giữa lý thuyết và thực tiễn, giữa giáo dục nhận thức với giáo dục các phẩm chất nhân cách cho học sinh. Thực hành nhiệm vụ này người học được rèn luyện tính tự lập cao, từ việc xác định mục đích, lập kế hoạch hành động đến việc thực hành dự án với bạn bè, tự kiểm tra, đánh giá quá trình và kết quả thực hiện.

Tiểu kết chương 1

Giáo dục đạo đức cho học sinh THPT có vai trò, vị trí đặc biệt quan trọng trong công tác giáo dục đào tạo thế hệ học sinh trong tương lai về kỹ năng, phẩm chất cần có của một công dân tốt trong việc tu dưỡng và rèn luyện đạo đức cho học sinh hiện nay. Chương 1 làm rõ các khái niệm có liên quan: đạo đức, giáo dục, giáo dục đạo đức giáo dục đạo đức cho học sinh trung học phổ thông . Bên cạnh đó, luận văn cũng làm rõ được một số đặc điểm cơ bản của học sinh THPT, tầm quan trọng của việc giáo dục đạo đức cho học sinh THPT hiện nay, một số nội dung và phương pháp trong việc giáo dục đạo đức cho học sinh THPT.

Chương 2
GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CHO
HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TRÊN ĐỊA BÀN
QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH HIỆN NAY: THỰC
TRẠNG VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA

2.1. Những yếu tố tác động đến đạo đức và giáo dục đạo đức của học sinh trung học phổ thông ở Quận Tân Bình

2.1.1. Về kinh tế - xã hội

Quận Tân Bình có:

+ Diện tích 22,38 km² , trong đó sân bay Tân Sơn Nhất 8,44 km².

Phía Đông giáp Quận Phú Nhuận, Quận 3, Quận 10; phía Bắc giáp Quận 12, Quận Gò Vấp; phía Tây giáp Quận Tân Phú; phía Nam giáp Quận 11.

+ Dân số Quận còn trên 430.559 ngàn người (bao gồm cả nhân khẩu có Đăng ký thường trú, nhưng đi nơi khác ở) 75.206 hộ.

+ Có 15 phường trực thuộc UBND Quận, mang số: từ phường 1 đến phường 15(riêng phường 14 và 15 phải điều chỉnh địa giới hành chính ở 2 quận).

Quận Tân Bình có nền kinh tế phát triển ở Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đây tập trung nhiều các trung tâm kinh tế, các khu thương mại, dịch vụ như: Chợ Tân Bình, Chợ Võ Thành Trang, Chợ Phạm Văn Hai ... Bên cạnh đó, còn có các siêu thị, khu vui chơi lớn nhỏ khác nhau, thu hút đông đảo người dân và khách du lịch. Ngoài ra, quận còn rất phát triển về sản xuất công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp.

Quận Tân Bình có điều kiện thuận lợi về địa lý kinh tế, về giao thông đường bộ đường hàng không, về du lịch và các hoạt động thương mại dịch vụ. Đặc biệt trên địa bàn quận có sân bay lớn đó là sân bay Tân Sơn Nhất – đây là sân bay lớn nhất nước ta, hằng năm có lưu lượng khách rất lớn, đem lại nguồn thu lớn cho Thành phố nói chung và tình hình phát triển kinh tế của quận Tân Bình nói riêng. Nơi đây luôn mở cửa rộng đón tiếp những nhà doanh nhân, nhà du lịch lữ hành và nhà đầu tư đến hoạt động trên địa bàn Quận Tân Bình.

Trong công tác chăm lo đời sống cho nhân dân, hỗ trợ người nghèo, đối tượng chính sách có công, đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em ... cán bộ quận Tân Bình cũng luôn luôn quan tâm và chú trọng; công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân cũng được đẩy mạnh.

2.1.2. Về văn hóa – giáo dục

Quận Tân Bình có nhiều di tích lịch sử tôn giáo như: công viên Hoàng Văn Thụ, chùa Viên Giác, chùa Phổ Quang, chùa Hải Ấn, chùa Hải Quảng, chùa Phước Thạnh, chùa Giác Lâm, chùa Ân Tông, chùa Bửu Lâm Tịnh Uyển,...

Về thành phần dân tộc: quận Tân Bình chiếm đến 93,33% dân số là người dân tộc Kinh; ngoài ra, dân tộc Hoa cũng chiếm 6,38%; Khmer chiếm 0,11%; các dân tộc khác là: dân tộc Tày 0,05%, Thái 0,01%, Nùng 0,03%, Mường 0,02%, Chăm 0,02% và cả người nước ngoài cũng sinh sống trên địa bàn ...

Về tôn giáo: Theo số liệu thống kê về tôn giáo tại Việt Nam năm 2014 cho biết: Phật giáo chiếm 12,2%, Công giáo chiếm 6,9%, Tin lành chiếm 1,5%, Cao đài 4,8%, Hòa Hảo 1,4%, tín ngưỡng dân gian hoặc không tôn giáo chiếm 73,1%. Toàn quận có 140 cơ sở tôn giáo trong đó: Phật giáo 74, Công giáo 60, Tin lành 4, Cao đài 2.

Về giáo dục: Trên địa bàn quận Tân Bình có các trường THPT đóng quân đó là:

- Trường Trung học phổ thông Nguyễn Thượng Hiền
- Trường Trung học phổ thông Nguyễn Thái Bình
- Trường Trung học phổ thông Nguyễn Chí Thanh
- Trường Trung học phổ thông dân lập Nguyễn Khuyển
- Trường Trung học phổ thông dân lập Trương Vĩnh Ký
- Trường Trung học phổ thông dân lập Thái Bình
- Trường Trung học phổ thông dân lập Thanh Bình
- Trường Trung học phổ thông dân lập Bắc Sơn
- Trường Trung học phổ thông dân lập Việt Thanh

Ngoài ra, còn có 29 trường Tiểu học và 15 trường Trung học cơ sở hoạt động trên địa bàn quận.

Tất cả những điều kiện trên đều có ảnh hưởng đến công tác giáo dục đạo đức cho học sinh THPT trên địa bàn quận.

2.1.3. Đặc điểm về học sinh THPT quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

- *Đặc điểm về học sinh THPT trên địa bàn quận*: Trong những năm vừa qua nền giáo dục ở quận Tân Bình cũng đạt được những thành tựu đáng kể. Hầu hết các trường THPT trên địa bàn quận Tân Bình đều có học sinh giỏi cấp trường, cấp quận, cấp thành phố và cả cấp quốc gia nữa. Các phong trào, hội thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật, cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn, dạy học tích hợp ... được các trường tích cực tham gia và đạt kết quả cao. Hơn nữa, nền giáo dục trong quận luôn được Đảng bộ, chính quyền và nhân dân quận Tân Bình quan tâm dành nhiều tâm sức cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo, đặt ngang tầm với nhiệm vụ phát triển kinh tế. Công tác giáo dục sắp tới của quận là: Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục, đẩy mạnh các phong trào thi đua dạy tốt học tốt, đổi mới phương pháp dạy và học, quan tâm nâng cao năng lực sư phạm cho đội ngũ giáo viên và quan tâm phát huy tinh thần tự học, chú trọng phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu của học sinh. Đồng thời, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các em học sinh rèn luyện phát triển và tăng cường đầu tư về cơ sở vật chất. Nhìn chung, học sinh THPT trên địa bàn quận Tân Bình các em có thành tích học tập ở các năm học đa số đạt mức khá, giỏi trở lên, số học sinh đạt mức trung bình, yếu, kém là không đáng kể. Năm học 2019 – 2020 vừa qua, điểm tuyển sinh vào lớp 10 ở các trường trên địa bàn quận cũng rất cao, cụ thể như: Trường THPT Nguyễn Thượng Hiền (điểm nguyện vọng 1: 37,5 điểm); Trường THPT Nguyễn Chí Thanh (điểm nguyện vọng 1: 31 điểm); Trường THPT Nguyễn Thái Bình (điểm nguyện vọng 1: 27,25 điểm) Như vậy, điểm tuyển sinh đầu vào cao nên chất lượng giáo dục và thành tích mà các em học sinh đạt được trong học tập và rèn luyện đạo đức cũng ở mức độ khá cao.

- *Đặc điểm riêng của học sinh trường THPT Nguyễn Thượng Hiền:* Học sinh THPT trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh nói chung và học sinh Trường THPT Nguyễn Thượng Hiền nói riêng có bề dày thành tích về học tập và tu dưỡng đạo đức. Là ngôi trường có điểm tuyển sinh vào lớp 10 hàng năm cao nhất Thành phố Hồ Chí Minh, nên hầu hết các em thi đậu vào trường đa số kết quả học tập đạt loại khá, giỏi trở lên và kết quả rèn luyện đạo đức đạt ở mức khá, tốt. Bản thân các em cũng tự ý thức việc học và rèn luyện của mình cho nên kết quả ở cuối năm học cho thấy các em có thành tích rất cao. Cụ thể trong năm học 2018 – 2019 vừa qua, học sinh trong toàn trường đã đạt được kết quả rất đáng khích lệ. Cụ thể như sau: (Nguồn: do đơn vị cung cấp)

+ Tổng số học sinh của toàn trường là 1829 học sinh, trong đó có: 85,8% học sinh giỏi, 13,7% học sinh tiến tiến, 05% học sinh đạt mức trung bình và không có học sinh có học lực yếu, kém.

+ Về kết quả hạnh kiểm có: 1801 học sinh đạt hạnh kiểm tốt, 24 học sinh đạt loại khá, trung bình có 04 học sinh và không có học sinh hạnh kiểm yếu.

+ Trong kỳ thi học sinh giỏi thành phố trường có: 17 giải nhất, 37 giải nhì và 55 giải ba.

+ Trong kỳ thi học sinh giỏi Olympic 30/4 các tỉnh phí nam trường có: 12 huy chương vàng, 17 huy chương bạc và 17 huy chương đồng.

+ Trong kỳ thi học sinh giỏi cấp Quốc gia có: 01 giải ba và 02 giải khuyến khích.

Những đặc điểm, tình hình học sinh THPT quận Tân Bình nói chung và học sinh THPT Trường Nguyễn Thượng Hiền nói riêng là cơ sở lý luận và thực tiễn để tác giả đi sâu nghiên cứu về vấn đề giáo dục đạo đức cho học THPT trên địa bàn quận hiện nay.

2.2. Thực trạng giáo dục đạo đức cho học sinh THPT trên địa bàn quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh hiện nay

2.2.1. Những kết quả đạt được trong giáo dục đạo đức cho học sinh THPT trên địa bàn quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh hiện nay và nguyên nhân

Nhận thức được vai trò của việc giáo dục đạo đức cho thế hệ trẻ nói chung, và cho học sinh nói riêng, trong những năm gần đây, Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm đến vấn đề này. *Nghị quyết Đại hội IX* của Đảng đã xác định, đối với thế hệ trẻ cần phải: “Chăm lo giáo dục, bồi dưỡng, đào tạo phát triển toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, văn hóa, sức khỏe, nghề nghiệp, giải quyết việc làm, phát triển tài năng và sức sáng tạo, phát huy vai trò xung kích trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”[16, tr. 126]. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI* tiếp tục khẳng định đầy mạnh việc giáo dục, bồi dưỡng đạo đức, lối sống có văn hóa... cho mỗi người Việt Nam[18, tr. 225] .

Với tinh thần của Nghị quyết đồng thời nhận thức được tầm quan trọng của giáo dục đạo đức, các cơ quan, ban, ngành chức năng của Thành phố Hồ Chí Minh nói chung và của quận Tân Bình nói riêng đã thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng và triển khai các công tác giáo dục đạo đức cho học sinh trên toàn quận.

Trong những năm vừa qua, công tác giáo dục đạo đức cho học sinh trên địa bàn quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh được triển khai đồng bộ, có nhiều đổi mới về phương thức và nội dung, kiên trì phương châm giáo dục qua thực tiễn hành động, nêu gương điển hình tiên tiến, phát huy vai trò tự giáo dục, rèn luyện của học sinh, góp phần bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, giáo dục truyền thống, đạo đức, lối sống lành mạnh, ý thức pháp luật cho học sinh trên toàn quận.

Trước hết là, Ban Giám hiệu nhà trường trong công tác giáo dục đạo đức cho học sinh:

Ban Giám hiệu nhà trường đã đưa ra các chủ trương, chính sách, kế hoạch tổ chức giáo dục đạo đức rất thiết thực, đa dạng, phong phú, kịp thời và sát với các hoạt động chung của chính quyền đại phương, của Đảng và Nhà nước. Vào đầu năm học mới, nhà trường tổ chức học chính trị đầu năm cho toàn thể giáo viên, công nhân viên trong trường. Số lượng tham gia là 100% giáo viên, công nhân viên trong trường tham gia và làm bài thu hoạch. Đây cũng chính là lực lượng xung kích cho việc giáo dục đạo đức cho các em học sinh, giáo viên khi được học tập và tập huấn về công tác giáo dục đạo đức sẽ góp phần vào việc hướng dẫn và phát động phong

trào ở các em học sinh về thi đua học tốt, lao động tốt, trở thành người công dân tốt. Đồng thời, Ban Giám hiệu nhà trường cũng đưa ra bản nội quy, quy chế học sinh trong năm học nhằm hướng các em đến việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật, tác phong của nhà trường. Ngoài ra, nhà trường còn phát động một số phong trào, nội dung hướng nghiệp, giáo dục nhân cách học sinh qua các buổi ngoại khóa như: mời chuyên viên tư vấn tâm lý để trao đổi với các em các vấn đề về tâm sinh lý lứa tuổi học sinh, ngoại khóa tìm hiểu lịch sử Việt Nam (của tổ Lịch sử), cuộc thi đố vui dưới sân trường của tổ giáo dục công dân về an toàn giao thông, ứng xử trong khi tham gia giao thông, đôi bạn cùng tiến ... Bên cạnh việc nâng cao năng lực giảng dạy trong nhà trường, các trường THPT trên địa bàn quận đã phối hợp với các lực lượng giáo dục khác để nâng cao hiệu quả, chất lượng giáo dục đạo đức cho học sinh. Đặc biệt, nhà trường thường xuyên phối hợp với quận Đoàn để tổ chức các buổi sinh hoạt, học tập chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm nâng cao nhận thức cho học sinh. Mặt khác, nhà trường cũng phối hợp với các tổ chức, ban, ngành khác trong quận để giáo dục cho học sinh những nội dung, giá trị đạo đức mới.

Thứ hai, đối với đội ngũ giáo viên

Đội ngũ giáo viên ở bậc THPT trên địa bàn quận không ngừng được nâng cao, đào tạo, bồi dưỡng trình độ chuyên môn và nghiệp vụ nhằm phát triển phẩm chất và chất lượng nhà giáo, nhất là đội ngũ giáo viên trẻ đầy tài năng và bắt kịp với xu hướng đổi mới giáo dục. Có 100% cán bộ, giáo viên ở các trường THPT của quận đều đạt chuẩn trở lên. Hằng năm, các trường THPT trong quận thường xuyên cử giáo viên đi tập huấn chuyên đề, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao chất lượng giảng dạy cho giáo viên. Nhờ đó, các hình thức dạy học và tuyên truyền phổ biến giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật cũng được các trường THPT trên địa bàn quận triển khai theo từng chủ đề, lồng ghép vào các tiết học trên lớp ở các bộ môn như: giáo dục công dân, lịch sử, địa lý, sinh học, văn học... như: dạy học tích hợp các nội dung về tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh (Tại trường THPT Nguyễn Thượng Hiền lồng ghép chủ đề này thông qua việc làm bảng tin chuyên môn của tổ

giáo dục công dân, tổ lịch sử), tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong môn giáo dục công dân lớp 12, câu lạc bộ học sinh với pháp luật, thi tìm hiểu về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tìm hiểu về pháp luật, người tuyên truyền pháp luật giỏi (đối với giáo viên THPT được Sở Giáo dục và Đào tạo TP.HCM tổ chức hằng năm) ...

Thứ ba, tiếp thu tinh thần chỉ đạo của quận Đoàn, của nhà trường, Ban Chấp hành Đoàn trường của các trường THPT trong quận đã triển khai các kế hoạch và thực hiện đồng bộ các hoạt động, phong trào cho các em học sinh trong quận thực hiện. Từ đó, nâng cao nhận thức của học sinh trong rèn luyện đạo đức, xây dựng nếp sống văn minh, lành mạnh, xây dựng tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái trong các em; hình thành ý thức tự giác trong việc chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước đồng thời chấp hành những nội quy, quy định, kỷ cương, kỷ luật của nhà trường. Từ những vấn đề đó giúp các em tích cực tham gia các hoạt động của Đoàn, Hội của nhà trường, xây dựng thái độ học tập đúng đắn, rèn luyện đạo đức tốt theo chuẩn mực của nhà trường, của gia đình và của xã hội.

Có thể thấy rằng, những việc làm nói trên của các lực lượng giáo dục trên địa bàn quận Tân Bình đã góp phần quan trọng trong việc hình thành những phẩm chất đạo đức, lối sống tốt đẹp cho học sinh THPT của quận và cũng đã đạt được những kết quả đáng kể. Trong thời gian từ tháng 10/2018 đến tháng 12/2018 tác giả đã tiến hành khảo sát tại 2 trường THPT đó là: Trường THPT Nguyễn Thái Bình và Trường THPT Nguyễn Thượng Hiền với tổng số phiếu phát ra là 200 phiếu, trong đó có 15 phiếu là không hợp lệ, tổng số phiếu hợp lệ là 185 phiếu. Sau khi thực hiện khảo sát tác giả đã thu được kết quả như bảng 2.2 [Xem: Phần phụ lục].

Qua phân tích về quan niệm đạo đức của học sinh THPT ở bảng 2.2 chúng ta thấy rằng: Phần đa các em học có thái độ đúng đắn về các quan niệm đạo đức như: giữ lễ nghĩa, trọng đạo đức, hiếu thảo với ông bà, cha mẹ, chủ động trong việc trau dồi kiến thức chuyên môn nghiệp vụ.

Các em học sinh THPT trong quận có ý thức tự giác, tích cực trong việc tu dưỡng đạo đức và nâng cao kiến thức trong học tập. Các em phần nào đã tự nhận thức được vai trò quan trọng của đạo đức và có ý thức tự rèn luyện đạo đức bản thân, tự trau dồi kiến thức trong học tập để nâng cao thành tích của mình. Không những thế, các em còn tự giác trong việc tích cực tham gia các hoạt động của Đoàn, Hội trong trường như: lao động tốt, nhiệt tình tham gia các hoạt động tập thể do nhà trường, lớp tổ chức, lao động công ích ở trường lớp, địa phương nơi các em cư trú...

Ngoài ra, các em học sinh THPT trong quận còn là những học sinh có mục đích sống tốt, sống có ích, có mục đích và có lý tưởng cao đẹp. Các em có ý thức tự giác trong việc nâng cao trình độ học vấn của mình. Nhiều em học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhưng các em vẫn cố gắng vươn lên vượt qua mọi khó khăn, trở ngại để trở thành những tấm gương sáng về học tập. Mặc dù, là quận có nền kinh tế phát triển trong thành phố nhưng cũng còn có rất nhiều hoàn cảnh khó khăn khác. Các em học sinh nơi đây sống có mục đích, có hoài bão, có ước mơ, biết sống vì người khác, vì cộng đồng và vì cả tương lai sau này của mình nữa, các em không thờ ơ với các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Từ việc nhận thức rõ được hoàn cảnh của mình và trách nhiệm của bản thân đối với gia đình, xã hội và chính với bản thân mình nên các em đã không ngừng, tích cực, chủ động trong việc rèn luyện đạo đức, luyện tài để sau này các em có thể đứng vững trên đôi bàn chân của mình, tự đi trên con đường mà các em đã lựa chọn. Với tinh thần “học vì ngày mai lập nghiệp” luôn là kim chỉ nam soi đường dẫn lối cho các em.

Nguyên nhân của các thành tựu:

Đạt được những kết quả ban đầu của việc giáo dục đạo đức cho học sinh THPT trên địa bàn quận Tân Bình ở Thành phố Hồ Chí Minh thời gian qua là do những nguyên nhân chủ yếu sau:

Một là, sau hơn 30 năm tiến hành công cuộc đổi mới đất nước, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng và cả nước nói chung đều đạt được những thành tựu rất quan trọng, tạo những điều kiện vật chất, tinh thần cho hoạt động giáo

dục đạo đức. Hoạt động giáo dục đạo đức cho học sinh hiện nay sẽ không đem lại hiệu quả cao nếu như lý luận và thực tiễn chênh nhau quá nhiều, nếu như lý luận xa rời thực tiễn. Sự phát triển mạnh mẽ về kinh tế, những tác động của kinh tế thị trường tạo cho thế hệ trẻ nói chung và học sinh THPT nói riêng ở thành phố Hồ Chí Minh có nhiều cơ hội học tập đồng thời ra sức phấn đấu, rèn luyện để đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa, góp phần quan trọng phát triển kinh tế, đảm bảo trật tự xã hội và giữ vững an ninh quốc phòng.

Hai là, những thành tựu của công tác giáo dục đạo đức cho học sinh THPT ở Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay không tách rời giáo dục nhà trường. Đây là nhân tố quan trọng quyết định nhất đến sự chuyên biến tích cực trong giáo dục đạo đức cho học sinh THPT. Thời gian qua Sở Giáo dục và Đào tạo Thành Phố Hồ Chí Minh đã chỉ đạo các trường THPT trên địa bàn thực hiện giáo dục toàn diện, “dạy chữ” gắn với “dạy người”, tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp để giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho học sinh. Trên cơ sở chỉ đạo này Đoàn Thanh niên trong nhà trường đã tổ chức nhiều các hoạt động ngoại khóa để lồng ghép, giáo dục đạo đức cho học sinh. Chính các hoạt động đó đã tác động đến nhận thức và hành vi đạo đức cho học sinh hiện nay.

Ba là, vai trò giáo dục gia đình: Đa số các gia đình trên địa bàn thành phố đã thể hiện được vai trò của mình trong việc nhận thức, thái độ, niềm tin và hành vi yêu nước cho con em mình. Phần lớn các bậc làm cha làm mẹ đã chú trọng giáo dục đạo đức, nhân cách cho con cái. Vai trò của giáo dục gia đình được thể hiện thông qua những lời khuyên bảo, động viên, tạo điều kiện tốt nhất về vật chất và tinh thần cho con cái học tập, tu dưỡng, giáo dục con gắn bó với quê hương, đất nước, cố gắng học tập để lập thân, lập nghiệp.

Bốn là, vai trò của giáo dục xã hội: Công tác giáo dục đạo đức cho học sinh THPT ở Thành phố Hồ Chí Minh cũng nhận được sự quan tâm nhất định của hệ thống chính trị tại địa phương. Sự quan tâm chỉ đạo được thể hiện rõ thông qua các cuộc mít tinh, các chương trình lễ hội, các chương trình truyền hình như: “Chiến

dịch Hoa phượng đỏ”; “Mùa hè xanh”; các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa” ... đã thu hút được sự quan tâm theo dõi của học sinh, từ đó giáo dục các em sống hướng thiện, sống có ích cho xã hội.

Năm là, tính tự tu dưỡng, tự rèn luyện của đa số học sinh THPT trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Như vậy, với nền kinh tế phát triển, đời sống được cải thiện, gia đình có điều kiện quan tâm tới con cái, nhà trường có điều kiện quan tâm tới học trò và xã hội cũng quan tâm tới những chủ nhân tương lai của đất nước là những điều kiện thuận lợi để thế hệ trẻ nói chung và học sinh THPT nói riêng ở địa bàn thành phố Hồ Chí Minh vươn lên trên con đường lập nghiệp, có những biểu hiện tích cực trong nhận thức cũng như hành vi đạo đức của mình.

2.2.2. Những mặt hạn chế trong việc giáo dục đạo đức cho học sinh THPT trên địa bàn quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh và nguyên nhân

Trước hết, hạn chế trong việc hiện thực hoá những quan điểm của Đảng và Nhà nước, của ngành Giáo dục và Đào tạo về công tác giáo dục đạo đức:

Trong những năm qua, mặc dù công tác giáo dục đạo đức cho học sinh THPT luôn được được sự quan tâm của các cấp, các ngành tuy nhiên chưa có sự đầu tư đúng mức về kinh phí, về chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá... Rất nhiều các trường lấy lý do kinh phí hạn chế nên không muốn tổ chức các hoạt động hướng tới mục tiêu giáo dục nhận thức và hành vi đạo đức cho học sinh. Chủ trương “giáo dục là quốc sách hàng đầu” của Đảng và Nhà nước chưa thực sự được thể hiện trong từng chính sách của địa phương. Ngân sách của thành phố chỉ cho Giáo dục – Đào tạo chỉ đạt 26% ngân sách của Thành phố. Đặc biệt trong việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học: “Mặc dù đã được quan tâm, ưu tiên đầu tư, nhưng với dân số tăng cơ học cao, hệ thống trường lớp của thành phố chỉ mới đảm bảo được chỗ học nhưng sĩ số học sinh/lớp còn cao, chưa đáp ứng được nhu cầu học 2 buổi/ngày” [49, tr. 43].

Thứ hai, hạn chế trong công tác quản lý của Ban Giám hiệu nhà trường, những người làm công tác giáo dục trong giáo dục đạo đức cho học sinh: Đôi khi còn cũng chưa thấy hết được tầm quan trọng của việc giáo dục đạo đức cho các em học sinh. Cho nên, một số bộ phận các thầy cô giáo thường chú trọng đến việc dạy kiến thức chuyên môn cho các em, mà quên đi việc giáo dục cho các em về ý thức học tập, thái độ học tập như thế nào cho tốt, các quy tắc, chuẩn mực về đạo đức trong quan hệ giữa thầy cô và học sinh. Vẫn còn tình trạng xem nhẹ giáo dục đạo đức cho học sinh hoặc có giáo dục thì cũng chỉ dừng lại ở hình thức, phong trào cho có, cho hoàn thành nhiệm vụ mà cấp trên giao cho. Chưa coi việc giáo dục đạo đức cho các em học sinh là một chiến lược, một công việc thường xuyên và rất cần thiết đối với sự hình thành và hoàn thiện nhân cách cho các em.

Về nội dung giáo dục đạo đức: Chương trình đạo đức được thực hiện xuyên suốt, từ bậc Mầm non là giáo dục lễ giáo, bậc Tiểu học là môn Đạo đức, bậc Trung học là môn Giáo dục công dân. Thế nhưng, chương trình nặng tính lý thuyết, thiếu kỹ năng sống, lại không tạo được dấu ấn để tác động hình thành nhân cách học sinh. Những bài học ý nghĩa, gần gũi với đời sống không được chú trọng mà thay bằng những bài học quá trừu tượng, thiên về kiến thức chuyên môn. Còn chương trình GDCC bậc THPT, chỉ có 11 tiết dạy các vấn đề về đạo đức trên tổng số 105 tiết.

Các môn KHXH có tác động tích cực để đạt hiệu quả trong việc giáo dục đạo đức, giáo dục lòng yêu nước cho học sinh và mặc dù áp dụng nhiều phương pháp vào dạy học tuy nhiên kết quả lại không như mong muốn. Một bộ phận học sinh tỏ ra thờ ơ, hờ hững với các giá trị đạo đức, quan niệm đạo đức, phẩm chất tốt của con người thậm chí là với cả quá khứ hào hùng, với truyền thống của dân tộc. Thật đáng buồn khi một số học sinh THPT không thể nhớ nổi ngày quốc khánh của nước mình trong khi lại thuộc lòng tên hàng loạt những diễn viên Hàn Quốc, tên các trò chơi điện tử đang thịnh hành, thật đáng buồn hơn nữa là các giá trị về đạo đức lại bị học sinh của chúng ta coi thường và bất chấp các hành vi vi phạm đạo đức vì lợi ích riêng. Kết quả thi môn KHXH trong các kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và

tuyển sinh vào Đại học, Cao đẳng trong những năm qua bộc lộ nhiều mảng tối trong chất lượng dạy và học bộ môn KHXH trong đó có môn Lịch sử và môn Giáo dục công dân. Theo báo cáo của Sở Giáo dục – Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh thì trong kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia năm 2016 - 2017 tỷ lệ học sinh đăng kí thi môn KHXH chiếm tỷ lệ thấp, chỉ khoảng 20% tổng số học sinh toàn thành. Năm học 2017 – 2018 vừa qua, mặc dù tỷ lệ học sinh đăng ký môn KHXH tăng lên nhưng kết quả thi lại rất thấp. Cũng theo thống kê của Sở giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh: “môn giáo dục công dân”: 19 thí sinh đạt điểm 10, tỷ lệ điểm trên trung bình là hơn 98% trong đó thí sinh đạt điểm giỏi hơn 40%; còn “môn Lịch sử: không có điểm 10. Điểm bình quân chỉ đạt 3.92 điểm. Tỷ lệ thí sinh có điểm dưới trung bình khá cao 85,62%, tỷ lệ trên 5 điểm là 14.38%, trong đó số thí sinh đạt điểm giỏi môn sử (từ 8 trở lên) là 0,36% và duy nhất một thí sinh đạt 9,75 điểm”[Xem: 57] .

Về phương pháp giảng dạy của đội ngũ giáo viên: Phương pháp giáo dục đạo đức theo kiểu giáo điều không còn phù hợp nữa, ít đưa học sinh vào các xử lý tình huống thực tế, rèn luyện kỹ năng sống cho các em. Giáo dục đạo đức trong nhà trường vẫn đề cập đến những vấn đề cao xa, lớn lao, mà chưa kiên trì bồi đắp lòng nhân ái, tính trung thực, lòng tự trọng, nếp nghĩ và lối sống lành mạnh, trọng đạo lý, sống có kỷ luật. Chương trình sách giáo khoa giáo dục công dân bậc phổ thông chưa có những thay đổi từ nội dung đến phương pháp truyền đạt. Những giá trị đạo đức, ứng xử trong đạo lý của người Việt Nam chưa được chuyển tải trong những tình huống cụ thể, gần gũi để học sinh dễ tiếp cận, dễ nhớ. Vẫn còn một số giáo viên hạn chế trong phương pháp giảng dạy, nặng nề truyền thụ một chiều, mà không phát huy được tính sáng tạo của học sinh. Việc dạy học vẫn còn chủ yếu theo kiểu “độc thoại”, “thầy cô đọc, học trò ghi chép”. Có nhiều giáo viên lạm dụng phương pháp thuyết trình làm cho không khí lớp học nhàm chán, chất lượng dạy học chưa cao.

Một số giáo viên sử dụng phương pháp dạy là thảo luận nhóm, phương pháp hỏi đáp nhưng chưa đầu tư xây dựng hệ thống câu hỏi dẫn đến lên lớp đặt câu hỏi tùy tiện như: câu hỏi quá dễ, quá khó, quá dài, không sát với nội dung cần đạt ... Mặt khác, khi học sinh trả lời câu hỏi thì giáo viên không có thói quen nhận xét,

đánh giá, khích lệ, động viên. Do đó, không phát huy được hiệu quả trong giảng dạy. Các hình thức thảo luận rập khuôn, máy móc cũng làm cho học sinh có suy nghĩ là giờ thảo luận cũng là giờ giải lao.

Trong giảng dạy việc liên hệ thực tiễn của giáo viên còn nhiều bất cập. Một số bộ phận giáo viên chưa chú trọng liên hệ thực tiễn, thông tin mới chưa cập nhật kịp thời nhất là giáo viên dạy các bộ môn khoa học xã hội thì cần liên hệ thực tiễn càng nhiều càng tốt, thông tin cần mới; lý giải các vấn đề thực tiễn đôi khi còn chưa thấu đáo dẫn đến bài giảng đơn điệu, sáo rỗng, nhàm chán.

Thứ ba, các tổ chức Đoàn thanh niên chưa phát huy hết vai trò của mình, chưa chủ động đưa ra các phong trào, hoạt động có liên quan đến chủ đề giáo dục đạo đức. Hoạt động của Đoàn, Hội Thanh niên còn khá mờ nhạt, chưa thu hút và tập hợp được nhiều đoàn viên, thanh niên tham gia. Chủ yếu người làm công tác Đoàn Hội lại là giáo viên của các bộ môn học trong trường đảm nhận nên ít nhiều cũng còn hạn chế.

Thứ tư, việc rèn luyện đạo đức của bản thân học sinh

Một bộ phận học sinh tại các trường THPT trong quận có thái độ học tập, tu dưỡng đạo đức chưa tốt, thường xuyên vi phạm nội quy nhà trường, bỏ học, thiếu tôn trọng thầy cô giáo, chưa có mối quan hệ với bạn bè và những người xung quanh một cách tích cực. Học sinh còn xem nhẹ một số phẩm chất đạo đức mang tính nền tảng, chuẩn mực của xã hội như: lòng hiếu thảo với ông bà, cha mẹ, lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc ... Các em sống thiếu trách nhiệm với bản thân, gia đình; sống vô cảm, thờ ơ với những người xung quanh, không biết buồn với nỗi buồn của người khác, không biết đau với nỗi đau của nhân loại. Kính trọng, lễ phép với ông bà, cha mẹ, anh chị em trong gia đình phải biết nhường nhịn, quan tâm, giúp đỡ lẫn nhau ...đó là những giá trị đạo đức cơ bản mà mỗi học sinh cần phải có và biết. Dường như, các em lại quên đi những giá trị cơ bản này. Bên cạnh đó, một số em học sinh khác lại đua đòi chạy theo lối sống thực dụng, sống buông thả, xa rời với các giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc, thậm chí là còn có những hành vi vi phạm pháp luật vì sa vào tệ nạn xã hội.

Dưới đây là một số số liệu thể hiện đạo đức của học sinh THPT trên địa bàn quận, qua đó, cũng cho thấy những hạn chế của công tác giáo dục đạo đức cho đối tượng này ở Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay.

Nhận xét về bảng 2.3 cho chúng ta thấy: Tình trạng học sinh vi phạm đạo đức là không nhỏ. Số học sinh vi phạm nhiều nhất là: chửi thề, nói tục, gian lận trong giờ kiểm tra, tình trạng gây gổ đánh nhau vẫn còn. Điều đáng lo ngại là tình trạng học sinh chửi thề, nói tục thường xuyên chiếm tới 43%, thỉnh thoảng chửi thề chiếm 47% trong tổng số lấy ý kiến khảo sát là 30 học sinh của 2 trường THPT trên địa bàn quận. Đáng chú ý hơn cả là không có học sinh nào không bao giờ chửi thề. Bên cạnh đó, việc gây gổ đánh nhau cũng đáng báo động (chiếm 30% học sinh thỉnh thoảng gây gổ đánh nhau). Nguyên nhân có thể là do các xích mích trong chuyện riêng tư cá nhân như tình bạn, tình yêu hay ganh đua trong học hành, kết bè kéo cánh để trả thù nhau, do độ tuổi nổi loạn ... Tình trạng gian lận trong giờ kiểm tra, thi cử cũng diễn ra khá phổ biến (73,3% thỉnh thoảng gian lận trong giờ kiểm tra, thi cử), ý thức chấp hành các quy định về an toàn giao thông cũng đáng lo ngại (46,7% thỉnh thoảng vi phạm về an toàn giao thông), không nghiêm chỉnh chấp hành nội quy nhà trường (chiếm 70% thỉnh thoảng vi phạm nội quy nhà trường, 3,3% là vi phạm thường xuyên).[Xem: Phần phụ lục].

Nguyên nhân của những hạn chế:

Thứ nhất, sự phát triển của nền kinh tế thị trường như vũ bão và xu hướng toàn cầu hóa với sự phát triển mạnh mẽ của KH – CN đã tác động trực tiếp đến Thành phố Hồ Chí Minh nói chung, quận Tân Bình nói chung, bởi đây là trung tâm kinh tế lớn nhất trong cả nước, là địa phương mở cửa hội nhập nhanh nhất, sâu rộng nhất trong cả nước. Sinh sống và học tập ở thành phố năng động, nơi có số dân nhập cư đông đã gây ra không ít khó khăn trở ngại cho công tác giáo dục đạo đức cho học sinh THPT. Do đặc điểm tâm lý chi phối nên học sinh THPT ngoài năng động, nhạy bén, thích khám phá cái mới còn dễ bị lôi kéo bởi cái mới cái lạ mà không biết chọn lọc nên rất dễ dẫn tới tình trạng bất mãn, thiếu lòng tin. Đời sống được nâng cao, con người ngày càng gần hơn với khoa học kỹ thuật hiện đại nên học sinh có thể

cập nhật thông tin trên nhiều phương tiện khác nhau. Trong khi đó, trên internet, mạng xã hội hiện nay có nhiều trang web, bài viết có nội dung phản cảm, kích động, chống phá nhà nước của các thế lực thù địch, các hiện tượng xã hội phi đạo đức cũng tràn lan trên mạng xã hội dễ làm cho học sinh có suy nghĩ lệch lạc và dẫn đến những hành vi thiếu suy nghĩ gây ra hậu quả đáng quan tâm.

Thứ hai, lứa tuổi học sinh THPT là giai đoạn các em đang phát triển mạnh về thể chất, tinh thần và tình cảm, nên học sinh THPT dễ bị kích động, lôi kéo... Không ít học sinh ở Thành phố Hồ Chí Minh chưa nhận thức đúng tầm quan trọng của việc bồi dưỡng, rèn luyện tinh thần nhân văn, giá trị của đạo đức cho bản thân. Trong học tập, các em xem nhẹ các bộ môn KHXH như Văn, Lịch sử, Giáo dục công dân, không thấy được vai trò của môn học này với việc giáo dục đạo đức, nhân cách, giáo dục lòng yêu nước. Như vậy, những sai lầm trong nhận thức của các em dẫn đến việc hạn chế trong việc giáo dục đạo đức.

Để tìm nguyên nhân trên, tác giả đã tiến hành khảo sát lấy ý kiến của 100 cá nhân trong đó: 45 học sinh khối lớp 10 và 11 của trường THPT Nguyễn Thái Bình, 31 học sinh lớp 10 chuyên văn của trường THPT Nguyễn Thượng Hiền, 20 người trưởng thành ngẫu nhiên và 4 giáo viên. Kết quả điều tra được thể hiện trong bảng 2.4[Xem: Phần phụ lục].

Qua bảng 2.4 (Ở phần phụ lục), chúng ta có thể thấy rằng: nguyên nhân dẫn đến các hành vi tiêu cực của học sinh chủ yếu là:

Về phía gia đình: Nhiều cha mẹ do nhận thức lệch lạc, chưa có tri thức về giáo dục con cái; sự quan tâm, nuông chiều thái quá trong việc nuôi dạy; sử dụng quyền uy của cha mẹ một cách cực đoan; tấm gương phản diện của cha mẹ, người thân; có các hoàn cảnh éo le hoặc hay bị sử dụng bằng vũ lực... đã tác động không nhỏ đến sự hình thành và phát triển nhân cách cho học sinh. Phần nữa là do sống trong một thành phố năng động nên một số gia đình trên địa bàn thành phố quá đề cao yếu tố kinh tế, coi kinh tế là áp lực mà quên đi nhiệm vụ giáo dục nhân cách cho con cái. Không ít gia đình không coi trọng việc chăm sóc con. Khi con nhỏ thì giao cho người giúp việc, khi con lớn thì phó mặc cho nhà trường. Bố mẹ chưa thực

sự là tấm gương sáng cho con cái noi theo. Thêm vào đó nhiều gia đình cũng chưa nhận thức đúng vai trò của các môn KHXH với việc giáo dục tư tưởng, lối sống, phẩm chất đạo đức nên không đồng tình, ủng hộ khi con mình học bộ môn này. Đây cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng học lệch, học tủ, gây khó khăn cho công tác giáo dục đạo đức.

Về phía nhà trường: Một số cán bộ, giáo viên và bạn bè thường có những định kiến, thiếu thiện cảm; sử dụng các biện pháp hành chính thái quá; sự lạm dụng quyền lực của các thầy cô giáo, nhà quản lý; sự thiếu gương mẫu trong mô phạm giáo dục. Việc đánh giá kết quả, khen thưởng, kỷ luật thiếu khách quan và không công bằng; sự phối hợp không đồng bộ giữa các lực lượng giáo dục... đều có ảnh hưởng rất lớn đến quá trình giáo dục đạo đức cho học sinh. Việc dạy và học tại nhiều trường trên địa bàn Thành phố còn chạy theo thành tích, tâm lý thi cử còn nặng nề. Trong xu thế toàn cầu hóa nền kinh tế tri thức như ngày nay làm cho các trường THPT quan tâm quá nhiều đến giáo dục khoa học – kỹ thuật, kinh tế, tin học, ngoại ngữ..., ít chú trọng đến giáo dục nhân văn, đạo đức coi trọng các môn tự nhiên, xem nhẹ các môn xã hội. Chính điều này tạo ra khoảng cách quá lớn cho việc giáo dục đạo đức cho học sinh.

Về phía xã hội: Tác động của cơ chế thị trường, sự phát triển của khoa học công nghệ, tác động lối sống hám vật chất hơn tính nhân văn, xem nhẹ lời khuyên của cha mẹ, thầy cô dẫn đến những biểu hiện lệch lạc về chuẩn mực đạo đức.

Qua bảng phân tích 2.5 ta có thể nhận thấy rằng: tình trạng các em vi phạm về đạo đức và coi những hành vi vi phạm đạo đức đó là bình thường. Tác giả tiến hành điều tra 30 học sinh ngẫu nhiên của hai trường THPT trong quận thì có tới 13 ý kiến trong tổng số 30 ý kiến cho rằng việc gian lận trong giờ kiểm tra, thi cử là bình thường; 17/30 ý kiến cho rằng nói tục, chửi thề là bình thường. Với những con số này là tình trạng đáng báo động về hành vi vi phạm đạo đức của học sinh hiện nay. Do đó, cần giáo dục học sinh ý thức về các chuẩn mực đạo đức, nề nếp, truyền thống của dân tộc .. là rất cấp bách và cần thiết [Xem: Phần phụ lục].

2.3. Một số vấn đề đặt ra trong giáo dục đạo đức cho học sinh THPT quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay

Ngày nay, khi nền kinh tế phát triển một cách nhanh chóng, khoa học công nghệ phát triển như vũ bão, thế giới đang từng ngày, từng giờ thay đổi, bản thân mỗi chúng ta phải không ngừng nỗ lực cố gắng phấn đấu vươn lên nếu không sẽ bị tụt lại phía đằng sau so với sự phát triển của công nghệ. Đây cũng chính là một thách thức lớn đặt ra đòi hỏi con người phải thực sự năng động, sáng tạo, chuyên nghiệp, có đầy đủ năng lực và phẩm chất để ứng phó với sự biến động của xã hội ngày nay. Nhưng thử nhìn lại nền giáo dục của nước ta trong những năm vừa qua thì sao chứ? Mặc dù chúng ta tự hào, tự tin vào những thành quả mà ta đã đạt được về giáo dục trong những năm vừa qua nhưng chúng ta vẫn phải thừa nhận với nhau rằng nền giáo dục ở nước ta vẫn còn lạc hậu so với các nước trong khu vực và trên thế giới. Vậy vấn đề là ở đâu? Nút thắt nào mà ta chưa gỡ ra được? Với cách dạy áp đặt, một chiều, đóng khung kiến thức và suy nghĩ của học sinh vào những lối mòn đã được định sẵn, nền giáo dục của chúng ta đã đào tạo ra khá nhiều học sinh giỏi ghi nhớ, học thuộc lòng, nhưng lại kém khả năng sáng tạo, kém tư duy logic trong việc giải quyết một vấn đề nào đó, khả năng va chạm và kiến thức thực tiễn kém. Trong các mối quan hệ với thầy cô, bạn bè, ông bà, cha mẹ và những người xung quanh thì kiến thức về tri thức đạo đức của các em còn kém, còn thiếu và yếu, khả năng nhạy cảm của các em cũng rất hạn chế. Thực trạng này đặt ra một số vấn đề trong giáo dục đạo đức cho học sinh trung học phổ thông ở Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

Thứ nhất, những vấn đề về nhận thức của các chủ thể giáo dục

Đạo đức là những tiêu chuẩn, nguyên tắc xử lý các mối quan hệ trong gia đình, cộng đồng hay xã hội, được thừa nhận rộng rãi. Đạo đức quy định hành vi, quan hệ của con người đối với nhau và đối với xã hội nói chung; là những nguyên tắc phải tuân theo trong quan hệ giữa người với người, giữa cá nhân với xã hội, phù hợp yêu cầu của mỗi chế độ chính trị và kinh tế xã hội nhất định. Nếu không tuân theo những "nguyên tắc" ấy thì được gọi là người vô đạo đức.

Ngày nay, cùng với sự phát triển và đi lên của xã hội, mỗi chúng ta được sống trong môi trường văn minh, hiện đại hơn, nhưng kéo theo đó cũng có nhiều vấn đề nảy sinh làm ảnh hưởng ít nhiều đến đời sống xã hội. Một trong những vấn đề đáng lo ngại hiện nay, đó là đạo đức học đường của một bộ phận học sinh đang bị xuống cấp, dẫn đến tình trạng bạo lực học đường, những vụ án nghiêm trọng, những hành vi gian lận ở nhiều góc độ... xảy ra ngày càng phổ biến. Đây là những biểu hiện lệch lạc trong hành vi, nhân cách đạo đức học sinh. Điều này không những gây hoang mang cho dư luận xã hội mà còn giống lên hồi chuông cảnh báo về lối sống đạo đức, nhân cách của giới trẻ ngày nay. Sự xuống cấp của đạo đức có nhiều nguyên nhân, trách nhiệm thuộc về nhiều ngành, nhưng trước hết trách nhiệm đó là của nhà trường - nơi giáo dục đạo đức từ khi mới cắp sách đi học đến lúc bước chân vào đời.

Một quan niệm mang tính sai lầm cả về phía giáo viên và học sinh trong các nhà trường phổ thông rằng dạy và học đạo đức chỉ thông qua môn đạo đức và giáo dục công dân. Chúng ta biết rằng, kiến thức trong những môn học nào cũng có tính giáo dục cả, vậy mà người dạy không biết lồng trong mỗi bài học để định hướng tư tưởng cho học sinh. Người dạy vẫn “nặng về dạy chữ, nhẹ về dạy người”, chỉ lo truyền giảng kiến thức chuyên môn, không có thì giờ để uốn nắn chỉnh sửa những sai trái của học sinh. Vẫn còn một số ít cán bộ, giáo viên chỉ tập trung vào công tác chuyên môn, quan tâm đến tỷ lệ học sinh tốt nghiệp thế nào coi đó là nhiệm vụ trọng tâm, nên chưa quan tâm đúng mức đến công tác giáo dục đạo đức học sinh có khó khăn trong rèn luyện đạo đức, thậm chí coi giáo dục đạo đức là nhiệm vụ của giáo viên chủ nhiệm, của Đoàn Thanh niên), Ban Giám hiệu nhà trường, các cấp quản lý lo chạy theo thành tích, xem thường kết quả thực chất của giáo dục, dẫn đến căn bệnh nói dối ngày một trầm kha. Đã đến lúc thay vì dạy học sinh những bài học đạo đức xa vời, các nhà trường cần giáo dục cho các em về lòng nhân ái, bao dung, độ lượng hay giáo dục về các chuẩn mực đạo đức trong quan hệ xã hội. Cần tìm ra các hình thức sinh hoạt hiệu quả, tạo sân chơi lành mạnh cho học sinh. Xây dựng

môi trường giáo dục tốt - rộng lớn là xã hội và nhà trường, nhỏ là gia đình và lớp học để học sinh được học tập và rèn luyện trở thành những công dân có đức, có tài.

Bên cạnh đó, gia đình cũng ảnh hưởng không nhỏ đến việc giáo dục đạo đức cho học sinh hiện nay. Con người, cá nhân được phát xuất từ gia đình, bởi vậy cái nền tảng của xã hội cũng phải là từ gia đình, cho nên nguồn gốc của mọi cơ cấu xã hội được nhen nhóm hình thành bắt đầu từ trong gia đình, bởi lẽ, không ai có thể phủ nhận “Gia đình là tế bào của xã hội”. Do vậy, cá nhân và gia đình vô cùng cần thiết, quan trọng cho xã hội. Nhiều gia đình tốt thì xã hội tốt, ngược lại nhiều gia đình xấu thì xã hội xấu. Một gia đình tốt hay xấu lại khởi đầu từ cha mẹ, và được con cái tiếp thu một cách trực tiếp. Nó tác động và ảnh hưởng mạnh mẽ để hình thành căn tính cho cá nhân, đến nỗi môi trường xã hội và giáo dục bên ngoài gần như vô hiệu, vì nhà trường chủ yếu chỉ là truyền dạy kiến thức nền về phổ thông, còn tổ chức xã hội chỉ là điều hành, thiết lập những định chế và luật lệ để bảo vệ quyền lợi cho người dân, mặc dù yếu tố giáo dục con người vẫn không thể thiếu trong nhà trường và xã hội. Tuy nhiên, một số cha mẹ khi thấy con mình hư hỏng thì lại đổ lỗi cho bạn bè, cho nhà trường, cho xã hội là thiếu cơ sở, đôi khi chỉ là để bào chữa cho sự yếu kém hoặc vô trách nhiệm của mình. Đây là sự nhận thức quan trọng đầu tiên về vấn đề giáo dục con cái của các chủ thể giáo dục. Chừng nào họ còn chưa nhận thức đúng đắn về trách nhiệm của gia đình mình, của bản thân mình đối với sự hình thành, phát triển đạo đức, nhân cách cho con cái; thì chừng đó vẫn còn nhiều hiện tượng đáng tiếc xảy ra trong đời sống xã hội có liên quan đến đạo đức.

Ngoài gia đình, thì xã hội cũng đóng vai trò quan trọng trong quá trình hình thành nhân cách của học sinh THPT hiện nay. Hiện nay, với những hạn chế, tác động xấu từ môi trường xã hội của thời kỳ mở cửa, hội nhập, những tư tưởng văn hoá xấu, ngoại lai, những mặt trái của cơ chế thị trường ... có cơ hội xâm nhập. Ở đâu đó, còn có những hiện tượng suy thoái về đạo đức, mờ nhạt về lý tưởng, thích chạy theo lối sống thực dụng, thậm chí những hành động phạm pháp của người lớn cũng tác động xấu đến học sinh. Các tệ nạn xã hội có nơi, có lúc đã xâm nhập vào

trong trường học; tình trạng một số ít học sinh lún sâu vào tệ nạn xã hội thậm chí đánh thầy, gây án, giết người, cướp của, ... con số này tuy không phổ biến nhưng có xu hướng gia tăng, làm băng hoại đạo đức, tha hoá nhân cách; gây nỗi đau, đáng lo ngại cho các bậc làm cha làm mẹ; đã tác động xấu tới các giá trị đạo đức truyền thống, ảnh hưởng không nhỏ trực tiếp đến công tác giáo dục đạo đức cho học sinh, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội. Do đó, xã hội cần quan tâm đến thanh niên, học sinh, tạo cho các em những cơ hội, giúp các em sống theo chuẩn mực đạo đức của xã hội, nhất là đối với các em đã mắc phải những sai lầm, cần giúp các em trở thành những công dân có ích cho xã hội.

Thứ hai, những vấn đề về nội dung và phương pháp giáo dục đạo đức cho học sinh THPT hiện nay

Nội dung giáo dục đạo đức chưa sâu, chưa tạo được nhiều cảm xúc đến với học sinh, chưa chú trọng giáo dục thói quen, hành vi đạo đức, còn nặng về kiến thức sách giáo khoa. Hơn nữa, nội dung giáo dục đạo đức lại không gắn với thi cử nên không được sự đồng thuận cao của thầy, cô giáo và cha mẹ học sinh. Việc giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh hiện nay còn thiếu động lực, động lực đến cả từ phía thầy, cô giáo lẫn học sinh. Vì thế hoạt động đổi mới giáo dục, đổi mới giáo dục đạo đức cho học sinh phải gắn với thi cử ở các khối lớp.

Nội dung giáo dục đang có nhiều bất cập khiến các chủ thể giáo dục gặp không ít khó khăn trong việc giáo dục đạo đức cho các em học sinh. Nội dung giáo dục đạo đức cho học sinh bao gồm nhiều mặt, trong đó có thể kể đến giáo dục văn hóa ứng xử, truyền thống của gia đình, dòng họ, quê hương, đất nước, giáo dục tinh thần đoàn kết cộng đồng, giáo dục lối sống, đạo đức cá nhân, nghĩa vụ, trách nhiệm, quyền lợi của cá nhân với bản thân, gia đình và cộng đồng.... Nhưng trong bối cảnh mới, xuất hiện nhiều yếu tố mới, đòi hỏi các chủ thể giáo dục phải tiếp thu có chọn lọc những nội dung giáo dục đạo đức theo xu hướng tiến bộ và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của con em mình. Có thể kể đến các vấn đề như giáo dục giới tính; cũng cần được quan tâm đúng mức để tránh những tình trạng đáng tiếc xảy ra do học sinh thiếu hiểu biết hoặc do các chủ thể giáo dục không trang bị kiến thức có

liên quan đến giới tính. Một số phẩm chất mà trong thời đại hiện nay học sinh nên được giáo dục, rèn luyện từ khi còn nhỏ như tự tin, thân thiện, nói năng lịch sự, hành động có văn hóa...

Dạy đạo đức trong nhà trường vẫn được coi là một trong những hướng đi quan trọng để chống sự xuống cấp đạo đức của một bộ phận học sinh. Nhưng chương trình sách giáo khoa quá ô mồm, nặng về lý thuyết không gắn liền với đời sống, thiếu kỹ năng sống, không tạo được dấu ấn để hình thành nhân cách học sinh. Chương trình học rất nhiều nhưng rất khó nhớ, khó nhập tâm. Chương trình sách giáo khoa giáo dục công dân bậc phổ thông chưa có những thay đổi quyết liệt. Nhiều kiến thức mang tính hàn lâm, mang tính áp đặt, nhồi nhét, khô cứng, thiếu vắng việc hình thành những thói quen đạo đức đúng đắn, chưa tạo dấu ấn trong tâm hồn học sinh khiến học sinh dễ bị tác động của hoàn cảnh xã hội.

Thiết nghĩ, tuổi trẻ nhất là học sinh thì nhiệm vụ trọng tâm là học tập tốt và rèn luyện tu dưỡng đạo đức. Bởi đạo đức do đấu tranh bền bỉ hằng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong. Đây phải xem là việc làm thường xuyên, tích cực trau dồi nhân cách, bồi đắp những giá trị đạo đức, sống chân thành, trung thực, yêu thương con người, có lòng nhân ái trong quan hệ với con người và cộng đồng, có hành vi ứng xử có văn hóa. Trách nhiệm của xã hội là phải quan tâm đầy đủ đến vấn đề đạo đức, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện những chuẩn mực đạo đức tiến bộ góp phần khắc phục sự suy thoái về đạo đức trong xã hội nói chung và trong trường học nói riêng. Có như vậy nó mới nuôi dưỡng và phát triển con người.

Tiểu kết chương 2

Trong việc nghiên cứu, đánh giá thực trạng giáo dục đạo đức cho học sinh THPT trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, tác giả đã tập trung nghiên cứu các nội dung của quá trình giáo dục đạo đức cho học sinh THPT. Từ việc nghiên cứu về đặc điểm kinh tế - xã hội, văn hóa – giáo dục đến thực trạng giáo dục đạo đức cho học sinh THPT trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay, có thể thấy rằng, thực trạng giáo dục đạo đức cho học sinh THPT trên địa bàn quận Tân Bình về cơ bản đã đạt được những thành tựu đáng kể: Các tổ chức Đảng, chính quyền địa phương trong quận đến Ban Giám hiệu nhà trường cũng như các Đoàn, Hội đã tuân thủ tương đối đầy đủ những chủ trương, đường lối của Đảng, chấp hành tốt các yêu cầu mà Bộ Giáo dục và Đào tạo đề ra trong việc đánh giá chất lượng học tập cũng như rèn luyện đạo đức của học sinh. Đội ngũ giáo viên đã không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tích cực vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học tích cực, tích hợp liên môn, đổi mới phương pháp giảng dạy ... trong việc giáo dục đạo đức cho học sinh THPT hiện nay. Tuy nhiên, bên cạnh đó, công tác giáo dục đạo đức còn có hạn chế nhất định. Điều này do các nguyên nhân từ gia đình, nhà trường, xã hội và cả từ phía học sinh. Nó cũng đặt ra những vấn đề về nhận thức, về nội dung, phương pháp giáo dục đạo đức của các chủ thể giáo dục. Từ những vấn đề lý luận và thực tiễn nêu trên, đòi hỏi các cơ quan chức năng, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên các trường phổ thông trong quận cần có những biện pháp đổi mới công tác giảng dạy, học tập nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục đạo đức cho học sinh THPT trong quận.

Chương 3

MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CHO HỌC SINH THPT TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH HIỆN NAY

3.1. Đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục đạo đức cho học sinh

THPT

Chúng ta biết rằng, giáo dục đạo đức cho học sinh ở các cấp học nói chung và cấp THPT nói riêng đã giúp cho học sinh có những hiểu biết ban đầu để hình thành chuẩn mực đạo đức phù hợp với từng lứa tuổi và pháp luật, đồng thời nắm được ý nghĩa của việc thực hiện những chuẩn mực hành vi đạo đức đó. Nó từng bước hình thành cho học sinh kỹ năng nhận xét, đánh giá hành vi của bản thân và của những người xung quanh, lựa chọn và thực hiện các chuẩn mực hành vi đạo đức trong các tình huống cụ thể của cuộc sống. Không những thế nó còn hình thành thái độ tự trọng, tự tin, yêu thương quý trọng con người, yêu cái tốt không đồng tình với cái xấu cái ác.

Trong vấn đề về đổi mới nội dung, chương trình dạy học thì chúng ta cần đổi mới trong việc giảm kiến thức mang tính hàn lâm và tăng cường giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống và khả năng nhạy cảm của học sinh. Chúng ta biết rằng, hiện nay đa số chương trình giáo dục phổ thông ở nước ta còn mang nặng tính hàn lâm, lượng kiến thức đưa vào giảng dạy trong nhà trường quá nhiều. Ngoài các kiến thức và số tiết dạy theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo ra thì các trường phổ thông còn cho các em học tăng tiết, học tăng cường, học các môn ngoại khóa, môn năng khiếu ... Cho nên, thời gian hầu hết là các em đã dành để giải quyết các yêu cầu này rồi nên không còn thời gian để trang bị thêm kiến thức về kỹ năng sống hay giáo dục ý thức, giáo dục đạo đức nữa. Chính vì thế, những chương trình giáo dục đạo đức cũng như giáo dục kiến thức kỹ năng sống cho học sinh vẫn chưa được chú trọng đúng mức và đầu tư thời gian. Đây cũng chính là nguyên nhân khiến các em học sinh sau khi hoàn tất chương trình phổ thông của mình và bước ra ngoài xã hội

thì lại gặp nhiều khó khăn khi thích ứng với xã hội. Và có lẽ đây cũng chính là nguyên nhân khiến văn hóa học đường ngày càng đi xuống như vậy.

Để nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh THPT hiện nay nhằm tạo ra thế hệ trẻ năng động, sáng tạo thì chúng ta cần tập trung vào việc đổi mới nội dung và phương pháp giáo dục đạo đức cho học sinh. Trước hết, cần đổi mới nội dung giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa, kỹ năng sống cho học sinh THPT. Do đó, chúng ta cần thực hiện nội dung dạy học các môn Đạo đức, Giáo dục công dân, trên cơ sở lựa chọn các nội dung giáo dục có giá trị phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý, tình cảm, nhận thức và sự phát triển của học sinh, của xã hội và thời đại; giáo dục hành vi và chuẩn mực đạo đức; giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật, ý thức công dân; tăng cường giáo dục kỹ năng sống và giá trị sống đúng đắn cho học sinh hiện nay. Người giáo dục đạo đức cho học sinh cần cung cấp cho học sinh những kiến thức trong sách giáo khoa, đồng thời cần hướng dẫn học sinh vận dụng những kiến thức đã học vào trong thực tế cuộc sống. Bên cạnh đó, cần chú trọng hướng dẫn cho học sinh các kỹ năng về học tập như: làm việc nhóm; khuyến khích, hướng dẫn và tạo điều kiện để học sinh nghiên cứu khoa học, vận dụng các kiến thức đã học vào thực tế. Tiếp theo đó phải tăng cường giáo dục các kỹ năng xã hội, kỹ năng ứng xử nhằm giúp học sinh có thái độ và hành vi tích cực, có khả năng nhìn nhận vấn đề, giải quyết tình huống theo hướng tích cực, biết thích nghi với từng hoàn cảnh cụ thể, biết ứng phó, tránh xa cái xấu, chẳng hạn như: kỹ năng làm chủ bản thân, chống lại sự cám dỗ của các tệ nạn xã hội, kỹ năng ứng phó với một tình huống bạo lực.... Trong nền kinh tế thị trường hiện nay, việc giáo dục đạo đức cho học sinh nói chung và học sinh THPT nói riêng không phải là vấn đề đơn giản. Nó đòi hỏi người thầy phải có những phương pháp giáo dục phù hợp, giúp học sinh phát triển nhân cách một cách hoàn thiện, tránh cho học sinh tiếp xúc với những hành vi tiêu cực, làm sao để cho các em có được lối thích nghi với thời đại. Song cũng cần phải cho học sinh thấy được những nét đẹp, những phẩm chất cao quý, những truyền thống quý báu của dân tộc. Nói cách khác, là hình thành cho học sinh một phong cách sống lành mạnh. Vấn đề đặt ra là làm cách nào

để học sinh nắm bắt được kiến thức của các bộ môn về khoa học xã hội như môn Đạo đức ở cấp tiểu học, môn giáo dục công dân ở cấp trung học cơ sở và cấp THPT, môn lịch sử ... một cách tích cực, chủ động mà không bị áp đặt, gò bó. Do vậy, việc dạy học tích cực, tự lực sáng tạo của học sinh trở thành vấn đề cần thiết đối với giáo viên. Chính vì thế, việc đổi mới trong phương pháp giảng dạy của giáo viên là rất quan trọng và cần thiết, nhằm thực hiện tốt điểm 2 Điều 24 Luật giáo dục “Phương pháp giáo dục phổ thông phải phát huy tính tích cực chủ đạo của học sinh, rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn”.

Để nâng cao hiệu quả giảng dạy tốt trong việc giáo dục đạo đức cho học sinh THPT thì đòi hỏi người thầy phải biết lựa chọn, sử dụng các phương pháp trong một tiết dạy nói chung và tiết giáo dục đạo đức cho học sinh nói riêng là rất cần thiết. Sự kết hợp hài hòa các phương pháp dạy học, lấy phương pháp nào hỗ trợ cho phương pháp kia trong giảng dạy được coi như một nghệ thuật mà người thầy cần phải đạt tới.

Trước sự thay đổi của xã hội và yêu cầu đổi mới giáo dục, các giáo viên hiện nay cũng phải chuyển mình theo tinh thần của sự đổi mới, đó là đạt tới mục đích phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất người học, tạo cho học sinh tư duy độc lập để giải quyết những vấn đề đặt ra trong thực tiễn. Trước trọng trách đó, giáo viên cần liên tục phải đổi mới phương pháp, phát triển năng lực chuyên môn, tu dưỡng đạo đức, tác phong nghề nghiệp và cố gắng đưa những điều mình học hỏi được từ thực tế vào bài dạy hằng ngày, cố gắng truyền tải kiến thức một cách dễ hiểu nhất, đồng thời xây dựng được niềm tin của mình với học trò. Điều quan trọng là các thầy cô cần chú ý rèn luyện phương pháp tự học của học sinh, tăng cường học tập cá nhân, phối hợp nhóm; kết hợp đánh giá của giáo viên và tự đánh giá của từng học sinh. Việc đổi mới phương pháp dạy học để học sinh chủ động, tích cực, sáng tạo trong học tập là một vấn đề cần thiết và không thể thiếu. Bởi, chỉ có đổi mới phương pháp dạy học, chúng ta mới nâng cao được chất lượng giáo dục. Chỉ có đổi mới phương pháp dạy học, chúng ta mới tham gia được vào sân chơi quốc tế trong việc nâng cao chất lượng giáo dục cũng như tiếp cận phương pháp giáo dục hiện

đại. Vì những lẽ đó, việc đổi mới phương pháp dạy học hiện nay không chỉ là phong trào mà còn là một yêu cầu bắt buộc với mọi giáo viên.

Tổ chức các hoạt động ngoại khoá, giáo dục ngoài giờ lên lớp, các hoạt động từ thiện, nhân đạo, tình nguyện hay tổ chức các cuộc thi văn nghệ, thể dục thể thao nhằm tăng cường thể lực, rèn luyện phẩm chất tinh thần như ý chí bền bỉ, lòng dũng cảm, sự thông minh, hoạt bát, tinh thần đồng đội, tình cảm chia sẻ với mọi người... cũng là việc làm nhằm tăng cường công tác GDĐĐ cho học sinh trong nhà trường. Ngoài ra, nhà trường cũng nên tích cực tổ chức các hoạt động truyền thông để giáo dục truyền thống văn hoá, lịch sử và cách mạng nhằm cung cấp thêm cho học sinh những tri thức về lịch sử, con người Việt Nam trong các giai đoạn; tuyên truyền, vận động toàn thể các giáo viên, học sinh trong nhà trường thực hiện tốt cuộc vận động liên quan tới đạo đức, giáo dục đạo đức, như cuộc vận động “hai không” – “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục, không vi phạm đạo đức nhà giáo và không có học sinh ngồi nhầm lớp” của Bộ Giáo dục và Đào tạo; “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” của Ban Bí thư... Từ đó, hình thành những thái độ, tình cảm đạo đức tốt đẹp ở các em. Bên cạnh đó, nhà trường có thể tổ chức các buổi tọa đàm hay hội thảo về nội dung giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, các chuẩn mực về đạo đức với sự tham gia của các thầy cô giáo trong trường cùng với các em học sinh ở các khối lớp.

Các thầy cô giáo cần tăng cường các tình huống, thảo luận nhóm, tranh luận, tạo điều kiện để học sinh đánh giá các kết quả thảo luận của nhau trong quá trình giảng dạy, điều này cũng làm cho học sinh rất hứng thú khi tham gia xây dựng bài và học sinh cũng hiểu bài luôn tại lớp học. Các thầy cô giáo cũng cần phải linh hoạt trong quá trình giảng dạy, không nên cứng nhắc, gây gò bó cho học sinh, cần tạo ra cho không khí lớp học được thoải mái, sôi nổi, tích cực, cùng nhau tham gia xây dựng bài, làm việc có hiệu quả.

Từ ưu thế của các phương pháp giáo dục, hình thức tổ chức dạy học mới đã triển khai trong những năm gần đây như: phương pháp bàn tay nặn bột, giáo dục trải nghiệm sáng tạo, tích hợp, liên môn, giáo dục STEM ... Thực tế cho thấy, khó

khăn của giáo viên khi dạy học theo những phương pháp mới, sáng tạo không ở vấn đề nội dung mà ở vấn đề phương pháp dạy học. Điều này đòi hỏi giáo viên phải có năng lực trong tổ chức hoạt động học tích cực, tự lực và sáng tạo cho học sinh. Các hoạt động đó phải được tổ chức ở trong lớp, ngoài lớp, trong trường, ngoài trường, ở nhà và cộng đồng, đặc biệt quan tâm đến hoạt động thực hành và ứng dụng kiến thức vào giải quyết những vấn đề thực tiễn. Ngoài bài giảng của môn học chính, giáo viên phải tìm hiểu sâu hơn những kiến thức thuộc các môn học khác, tức là theo phương pháp tích hợp liên môn trong dạy học. Các giáo viên hiện nay vẫn quen dạy theo chủ đề đơn môn nên khi dạy theo chủ đề tích hợp, liên môn sẽ vất vả hơn. Do đó cần phải xem xét, rà soát nội dung chương trình, sách giáo khoa hiện hành để loại bỏ những thông tin cũ, lạc hậu, đồng thời bổ sung, cập nhật những thông tin mới, phù hợp. Dạy học theo chủ đề tích hợp luôn đòi hỏi người giáo viên phải không ngừng đổi mới đáp ứng yêu cầu giảng dạy, như *Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 2 khóa VIII* đã nhấn mạnh: “đổi mới mạnh mẽ phương pháp giáo dục – đào tạo, khắc phục lối truyền thụ một chiều, rèn luyện thành nếp tư duy sáng tạo của người học. Từng bước áp dụng các phương pháp tiên tiến và hiện đại vào quá trình dạy – học, bảo đảm điều kiện và thời gian tự học, tự nghiên cứu cho học sinh, nhất là sinh đại học. Phát triển phong trào tự học, tự đào tạo thường xuyên và rộng khắp trong toàn dân, nhất là thanh niên”[15, tr. 41].

3.2. Kết hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong việc giáo dục đạo đức cho học sinh

Nhiệm vụ giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống nhằm hoàn thiện nhân cách cho học ngày càng trở nên cấp bách hơn trong giai đoạn hiện nay. Đây là một nhiệm vụ không hề dễ dàng, đòi hỏi sự công phu, kiên trì, tâm huyết không chỉ của toàn ngành giáo dục mà cần phải có sự chung tay góp sức của các cấp, các ngành, của nhiều lực lượng, nhiều tổ chức, đoàn thể, của mỗi gia đình và của toàn xã hội. Vì thế, năm 2008, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Chỉ thị số 71 về việc “Tăng cường phối hợp gia đình, nhà trường và xã hội trong công tác giáo dục trẻ em, học sinh, sinh viên”, để nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục đạo đức cho thế hệ trẻ,

phát huy cao độ vai trò quan trọng của nhà trường, gia đình, xã hội trong thực hiện giáo dục toàn diện cho trẻ em, học sinh - lực lượng nòng cốt và cũng là tài sản vô giá, quan trọng nhất của mỗi gia đình và của quốc gia.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, “trồng người” là sự nghiệp vẻ vang nhưng rất công phu, bền bỉ, khó khăn, phải có sự phối hợp của nhiều lực lượng mới đạt kết quả tốt. Trong đó, Người luôn đánh giá cao vai trò của nhà trường, gia đình và xã hội trong việc giáo dục thanh niên, học sinh. Tại buổi lễ khai giảng Trường Đại học nhân dân Việt Nam, ngày 19-01-1955, Người nói: “Trường đại học, gia đình và đoàn thể thanh niên phải liên hệ chặt chẽ trong việc giáo dục thanh niên”[39, tr. 266]. Với vị trí chức năng riêng của mình, mỗi lực lượng, mỗi môi trường đều có vai trò, vị trí quan trọng riêng. Nếu ta buông lỏng hay xem nhẹ bất kỳ một yếu tố nào sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình giáo dục lòng yêu nước cho học sinh. Trong *Thư gửi các em học sinh* đăng trên báo Nhân dân, số 600, ngày 24 – 10 – 1955, Người viết: “Giáo dục các em là việc chung của gia đình, trường học và xã hội. Bố mẹ, thầy giáo và người lớn phải cùng nhau phụ trách”[34, tr. 71].

Như chúng ta đã biết, gia đình là tế bào của xã hội, là nơi con người sinh ra – lớn lên – trưởng thành, là nơi nuôi dưỡng và giáo dục nhân cách con người, là nơi duy trì, bảo tồn và phát huy những truyền thống tốt đẹp của nhân loại. Vai trò của gia đình - tế bào của xã hội là vai trò quan trọng và cấp thiết trong việc cứu vãn lớp trẻ. Có một gia đình hạnh phúc với mọi thành viên đều quan tâm vun đắp, có một gia đình với sự răn dạy đúng mức với những tấm gương tốt học được từ cha mẹ có thể xoá lấp đi những khoảng trống dễ bị cái xấu xâm nhập vào tâm hồn lớp trẻ. *Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X* đã chỉ rõ: “Xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, thật sự là tế bào lành mạnh của xã hội, là môi trường quan trọng, trực tiếp giáo dục nếp sống và hình thành nhân cách”[18, tr. 77].

Gia đình đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành nhân cách con người. Công tác giáo dục riêng của từng gia đình tạo cho con em mình những chuẩn mực về nhận thức và hành vi trong cuộc sống. Nếu nề nếp gia đình bị coi thường, bị sa sút thiếu sự chăm lo là nguyên nhân dẫn đến những hậu quả đau lòng. Sự quan tâm

của gia đình, nhân cách tốt của bố mẹ trong mắt lớp trẻ là vô cùng quan trọng. Chỉ cần cha mẹ sống lành mạnh, lương thiện, mẫu mực, nhân hậu, yêu thương, có trách nhiệm duy trì và bảo vệ những truyền thống tốt đẹp của gia đình, chấp nhận những cái mới lành mạnh của thời đại chắc chắn sẽ tạo được niềm tin cho con cái. Đó chính là biện pháp tốt nhất trong giáo dục. Một gia đình ấm êm hạnh phúc, chắc chắn là liều thuốc có sức đề kháng mạnh nhất với những ảnh hưởng xấu ngoài xã hội, cứu được các em sớm thoát khỏi vòng tội lỗi. Thực tế hiện nay, ở một số cha mẹ lạ phò mặc việc giáo dục đạo đức của con em mình cho các thầy cô giáo trong trường. Có ai hiểu hơn bố mẹ đối với những đứa con thân yêu của mình, bố mẹ nào mà chẳng thương con cái, chỉ tội chưa hiểu hoặc hiểu chưa thấu đáo nên đành “trăm sự nhờ thầy cô” mà thôi.

Nói chuyện tại Hội nghị cán bộ Đảng ngành giáo dục tháng 6/1957, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: *Phải nhất thiết liên hệ mật thiết với gia đình học sinh. Bởi vì giáo dục trong nhà trường, chỉ là một phần, còn cần có giáo dục ngoài xã hội và trong gia đình để giúp cho việc giáo dục trong nhà trường được tốt hơn. Giáo dục trong nhà trường dù tốt mấy nhưng thiếu giáo dục trong gia đình và ngoài xã hội thì kết quả cũng không hoàn toàn.*

Gia đình có trách nhiệm nuôi dưỡng, giáo dục và chăm sóc, tạo điều kiện cho con em được học tập, rèn luyện, tham gia các hoạt động của trường; không để con em bỏ học; không phó mặc con em mình cho nhà trường. Bên cạnh đó, gia đình cần quản lý, giám sát lịch trình học tập, vui chơi, giải trí, sinh hoạt của con em mình ngoài nhà trường; nắm vững diễn biến tư tưởng, đạo đức, học lực của con em, chủ động thông báo cho nhà trường và giáo viên chủ nhiệm những vấn đề không bình thường của con em mình để thống nhất biện pháp phối hợp giáo dục; chủ động nắm bắt tình hình học tập, rèn luyện của con em mình, trên cơ sở đó, phối hợp cùng nhà trường giáo dục con em mình. Hơn nữa, gia đình cần tham gia đầy đủ các cuộc họp và các hoạt động giáo dục học sinh khi có yêu cầu của nhà trường; hỗ trợ về tài lực, vật lực cho sự nghiệp phát triển giáo dục theo khả năng của mình. Cần quan tâm

nâng cao văn hóa gia đình; cha mẹ phải là tấm gương cho con cái noi theo; người lớn phải là tấm gương trong giao tiếp, ứng xử; loại bỏ bạo lực gia đình.

Để giáo dục đạo đức cho học sinh, mỗi gia đình cần giữ gìn đạo đức, nề nếp gia phong, có ý thức giáo dục truyền thống dân tộc, làm cho các giá trị đó ngày càng toả sáng, góp phần bồi dưỡng tư tưởng tình cảm cao đẹp cho thế hệ con cháu. Cần coi trọng việc xây dựng một gia đình êm ấm, hòa thuận, hạnh phúc, tôn trọng nhân cách của con. Mỗi gia đình nên tổ chức một không gian sinh hoạt hàng ngày để con em bộc lộ tình cảm và hành vi đạo đức, từ đó rèn luyện nhân cách. Điều này sẽ giúp các em chống lại các quan điểm ngoại lai lệch lạc, chống lại những tệ nạn xã hội.

Gia đình cũng cần theo dõi những hành vi, cử chỉ của con cái, kịp thời uốn nắn những quan điểm và hành vi không phù hợp với tinh thần yêu nước. Ngoài ra thì gia đình cần duy trì mối liên hệ với nhà trường để biết được tình hình học tập, tu dưỡng đạo đức, trong đó có hành vi yêu nước của con em mình.

Bên cạnh gia đình, vai trò quản lý, giáo dục của nhà trường đối với học sinh THPT cũng không kém phần quan trọng. Giáo dục nhà trường không những trang bị cho các em học sinh những kiến thức về các lĩnh vực chuyên môn cụ thể mà còn nhằm giáo dục đạo đức cho các em, những giá trị về đạo đức cao đẹp. Qua đó, hình thành cho học sinh những phẩm chất đạo đức tốt đẹp, lối sống lành mạnh, tránh xa các tệ nạn xã hội, có lập trường chính trị vững vàng, không bị kẻ xấu lợi dụng để lôi kéo làm những hành vi vi phạm đạo đức vi phạm pháp luật.

Nhà trường cần thiết lập và duy trì mối liên hệ chặt chẽ, thường xuyên giữa nhà trường, thông qua giáo viên, nhất là giáo viên chủ nhiệm, với cha mẹ học sinh qua gặp gỡ trực tiếp, gọi điện thoại, sổ liên lạc truyền thống hoặc điện tử, các buổi họp cha mẹ học sinh để thông báo kịp thời cho gia đình về tình hình học tập, rèn luyện và những vấn đề liên quan đến học sinh cần sự phối hợp của gia đình. Một số địa phương có các mô hình phối hợp với gia đình có thể tham khảo như: Tổ chức hoạt động giáo dục truyền thống lịch sử, yêu nước trong việc bảo vệ chủ quyền biển

đảo cho học sinh có sự tham dự của cha mẹ học sinh (Hà Nội); tổ chức hoạt động “Phụ huynh đến trường lắng nghe con nói” (Thành phố Hồ Chí Minh)...

Nhà trường quản lý tổ chức giảng dạy và các hoạt động giáo dục khác theo mục tiêu, chương trình giáo dục nhằm rèn luyện và hình thành cho học sinh kỹ năng sống, kỹ năng thực hành, năng lực thực tiễn.

Bên cạnh đó, nhà trường nâng cao vai trò, trách nhiệm của tổ chức Đoàn, Đội, Hội trong việc giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống, hoài bão, ước mơ cho học sinh.

Chúng ta biết rằng: con người vừa là một thực thể tự nhiên, vừa là một thực thể xã hội, đời sống của con người chịu sự chi phối bởi môi trường tự nhiên và môi trường xã hội. Do đó, ngoài gia đình, nhà trường ra thì môi trường xã hội cũng có ảnh hưởng lớn tới việc giáo dục đạo đức cho học sinh THPT hiện nay. Chính vì vậy, chính quyền các cấp, các ngành, các cơ quan, đoàn thể, tổ chức xã hội cần động viên và tạo điều kiện tốt nhất cho việc phát triển thế hệ trẻ như hiện nay. Mọi tầng lớp, lực lượng cần thực hiện nếp sống văn minh, kiên quyết đẩy lùi, xóa bỏ các tệ nạn xã hội, xóa bỏ các tàn dư, lạc hậu của xã hội cũ mà ngày nay không còn phù hợp nữa. Trong đó, người lớn cần làm gương cho các thế hệ trẻ noi theo.

Như ở phần đầu tác giả đã trình bày về vị trí địa lý và điều kiện kinh tế - xã hội ở quận Tân Bình hiện nay cũng ảnh hưởng không nhỏ đến việc hình thành, giáo dục nhân cách cho học sinh. Vì kinh tế của các hộ gia đình sinh sống, làm việc trên địa bàn quận Tân Bình rất phát triển, nhiều gia đình có kinh tế khá giả, có đủ điều kiện để chăm lo cho các em đầy đủ về mặt vật chất cũng như tinh thần, một số gia đình phát triển trên lĩnh vực kinh doanh, thương mại, buôn bán tại các chợ lớn như: chợ Tân Bình, chợ Phạm Văn Hai, chợ Võ Thành Trang ... thời gian không có nên thiếu sự quan tâm, giáo dục tới con cái hoặc dư giả về kinh tế thì lại nuông chiều con cái hết mức dẫn đến con cái chưa ngoan, chưa nghe lời bố mẹ, ông bà, người lớn. Do đó, cần có sự kết hợp giáo dục đạo đức cho học sinh giữa gia đình và nhà trường.

Quá trình kết hợp, gia đình, nhà trường, xã hội phải hợp thành sự thống nhất ở mục tiêu giáo dục, phương pháp giáo dục để tạo ra hợp lực cùng một hướng, chứ không phân cực hoặc phản lực triệt tiêu lẫn nhau. Cho nên, đòi hỏi phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc giáo dục lòng yêu nước cho học sinh trung học phổ thông ở Thành phố Hồ Chí Minh.

3.3. Phát huy tính tự giác của học sinh trong giáo dục đạo đức

Nâng cao việc giáo dục đạo đức cho học sinh THPT ở quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay không chỉ đòi hỏi phải nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, đổi mới phương pháp trong giảng dạy của giáo viên mà còn phải kết hợp chặt chẽ quá trình giáo dục và tự giáo dục, biến quá trình giáo dục đạo đức của các em thành quá trình tự giáo dục, dưới sự hướng dẫn của thầy cô giáo và các lực lượng giáo dục, phát huy hơn nữa tính tự giác của các em học sinh trong giáo dục đạo đức, hình thành nhân cách tốt cho các em, hướng các em đến Chân – Thiện – Mỹ.

Muốn học sinh có thể tự ý thức, tự giáo dục thì những người làm công tác giáo dục phải giúp cho các em nhận thấy được những giá trị của bản thân từ đó nâng cao giá trị bản thân; vì vậy, trong quá trình tự giáo dục cũng cần thấy rõ vai trò của người giáo viên.

Phát huy tính tự giác, độc lập có nghĩa là trong quá trình học tập, người học sinh tự đặt ra mục đích học tập, tích cực tìm ra các biện pháp tối ưu để vận dụng vào kết quả học tập, không chỉ thế, người học sinh phải luôn hứng thú, say mê học tập, xem việc học là một nhiệm vụ của mình phải hoàn thành. Do đó, khi áp dụng vào thực tế giáo dục đòi hỏi ở người giáo viên phải có trình độ sư phạm vững, hiểu sâu sắc đối tượng để chọn nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học phù hợp nhằm phát huy có hiệu quả mọi tiềm năng, vốn kinh nghiệm của học sinh. Đối với người giáo viên nên có thái độ khoan dung, biết lắng nghe và tôn trọng, biết cách hỗ trợ, giúp đỡ các em đúng lúc, đúng chỗ nhưng không làm thay hay bày biện sẵn ra cho các em mà người giáo viên cần biết khơi dạy sự sáng tạo, tò mò, tìm hiểu của học. Có như vậy thì chất lượng giáo dục mới đạt kết quả cao được. Trong

những tình huống nhất định, đối với đối tượng cá biệt cần có cách ứng xử thích hợp, có thể linh hoạt trong cách ứng xử nhưng luôn có thái độ chân thành, tránh thái độ cau có, gò bó, ép buộc học sinh. Ngoài ra người giáo viên biết kịp thời hỗ trợ, đề cao, khuyến khích cái hay, cái mới, cái tốt trong mọi hoạt động của học sinh, gây dựng lòng tin ở học sinh và bản thân. Trong môi trường giáo dục, cần có sự thông hiểu, lòng vị tha, sự quan tâm giữa các thành viên, trên cơ sở tình cảm đạo đức trong sáng, mang tính nhân đạo cao thượng. Đây là yếu tố tiềm ẩn nhưng có tác dụng cảm hoá, thuyết phục cao trong công tác giáo dục mà người giáo dục cần biết.

Quá trình dạy học thường diễn ra hai hoạt động đó là: hoạt động dạy học của giáo viên và hoạt động học của học sinh. Cả hai hoạt động này đều được hoạt động song song với nhau vì mục đích chung đó là giáo dục. Hai hoạt động này chỉ có hiệu quả khi học sinh học tập một cách tích cực, chủ động, tự giác với một động cơ nhận thức đúng đắn và người giáo viên cũng cần phải cần có tri thức vững vàng và cách truyền thụ tri thức ấy sao cho hiệu quả thì mục đích giáo dục mới mang lại kết quả cao. Kết quả học tập của học sinh là thước đo kết quả hoạt động giảng dạy của giáo viên. Trong quá trình dạy học, điểm tập trung là bản thân người học, chứ không phải là người dạy, tức là hoạt động dạy học cần dựa trên nhu cầu, hứng thú, thói quen và năng lực của người học ở các lứa tuổi khác nhau. Như vậy mục đích của dạy học ở đây là học sinh phát triển trên nhiều mặt, chứ không chỉ nhằm lĩnh hội kiến thức. Do đó, cần thật sự coi trọng việc hình thành, phát triển những kỹ năng tự học và có khả năng đáp ứng yêu cầu của dòng tri thức không ngừng gia tăng.

Trong quá trình dạy học nếu người giáo viên phát huy được tối đa tính tự giác của học sinh trong quá trình học nó sẽ có tác dụng rất lớn đến quá trình dạy và học trong đó học sinh giữ vai trò chủ động hơn. Người học không là người tiếp nhận thông tin một cách bị động, không chủ yếu tiếp nhận thông tin từ giáo viên theo cách đọc ghi mà chủ động lĩnh hội thông tin, suy nghĩ, tìm tòi, khám phá các khía cạnh khác nhau của thông tin, sắp xếp lại thông tin. Người học hợp tác với các bạn cùng học để lĩnh hội thông tin, để giúp đỡ nhau trong học tập. Việc học sinh tự

giác trong quá trình học tập không chỉ giúp học sinh lĩnh hội nội dung kiến thức mà còn hình thành và phát triển những kỹ năng học tập của mình, hình thành và phát triển phương pháp trong quá trình học. Tại nhà trường, học sinh không chỉ được trang bị những kiến thức cơ bản mà còn được rèn luyện về đạo đức. Những giá trị đạo đức căn bản như tính trung thực, tinh thần trách nhiệm, lòng yêu thương, ... sẽ giúp con người sống tốt đẹp hơn.

Đối với học sinh: Các em phải có khả năng nhận thức rõ bản thân, phê phán nghiêm khắc, biết tiếp nhận, chấp nhận một cách có ý thức các chuẩn mực, các giá trị của đạo đức. Đồng thời, xuất phát từ tình cảm, từ sự nỗ lực của bản thân, mỗi cá nhân có thể biến những chuẩn mực, những giá trị đạo đức đó thành cơ sở, thành định hướng cho hoạt động của nhận thức và hành vi của mình. Muốn vậy các em phải biết lập ra kế hoạch, lựa chọn các phương pháp, để thực hiện các kế hoạch bản thân đề ra. Tự kiểm tra, tự điều chỉnh để hoàn thiện kiến thức, biết ứng dụng vào tình huống cụ thể và rút ra kinh nghiệm cho bản thân.

Giáo viên: Muốn học sinh có thể tự ý thức, tự giáo dục thì những người làm công tác giáo dục phải giúp cho các em nhận thấy được những giá trị của bản thân từ đó nâng cao giá trị bản thân vì vậy trong quá trình tự giáo dục cũng cần thấy rõ vai trò của người giáo viên. Người giáo viên không chỉ dạy các em tri thức về đạo đức mà còn dạy các em phương pháp tự học, tự rèn luyện các hành vi về chuẩn mực đạo đức thông qua việc truyền thụ tri thức đạo đức, giáo viên hướng dẫn các em lập kế hoạch tự tu dưỡng. Mỗi giáo viên vừa là người tổ chức, vừa là trọng tài, vừa là người điều chỉnh kiến thức cho học sinh, giúp các em hiểu rằng muốn tự tu dưỡng đạo đức phải thông qua hoạt động thực tiễn, phải tự kiểm tra, đánh giá thường xuyên. Giáo viên cần tạo ra những yêu cầu để các em ý thức được trách nhiệm của mình đối với bản thân, gia đình và xã hội. Muốn vậy giáo viên cần phấn đấu trở thành tấm gương sáng cho học sinh noi theo.

Ở đây, giáo viên luôn phải là tấm gương sáng cả về tri thức, nhân cách, tinh chuyên cần lẫn về cách ăn mặc, lời ăn tiếng nói, bởi: “*Trẻ em hay bắt chước*, cho nên thầy giáo, cán bộ phụ trách, v.v. phải gương mẫu từ lời nói đến việc làm. Nếu

các cô các chú bảo: “Các em phải siêng làm” nhưng các cô các chú lại đi ngủ, hoặc dạy “các em phải thật thà”, nhưng các cô các chú lại nói sai, hay bảo “các em phải giữ vệ sinh chung”, nhưng các cô các chú bận, như thế là không được. Dạy các cháu thì nói với các cháu chỉ là một phần, cái chính là phải cho các cháu nhìn thấy, cho nên những tấm gương thực tế là rất quan trọng. Muốn dạy cho trẻ em thành người tốt thì trước hết các cô các chú phải là người tốt”[35, tr. 331].

3.4. Giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua các hoạt động, phong trào, các cuộc vận động

Trong những năm qua, hoạt động phong trào trong học sinh THPT ở Thành phố Hồ Chí Minh luôn được đổi mới về nội dung và hình thức nhằm phù hợp với đặc điểm tâm lý lứa tuổi của các em. Qua các hoạt động, phong trào, các cuộc vận động các em được tiếp xúc gần hơn với những kỹ năng sống thông qua những hoạt động ngoài giờ lên lớp trong tiết sinh hoạt củ nhiệm lớp của giáo viên chủ nhiệm, bổ ích cho việc giáo dục thể chất tạo sự thích thú cho các em trong học tập. Các em đến trường không những chỉ để học tập và rèn luyện mà còn được vui chơi để học, đặc biệt là giáo dục về kỹ năng sống, một nội dung giáo dục rất được chú trọng hiện nay, thông qua các hoạt động đội, nhóm, câu lạc bộ sẽ rất dễ hình thành và giáo dục cho các em phẩm chất đạo đức tốt.

Với đặc thù lứa tuổi và quận Tân Bình có thể giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua các hoạt động, các phong trào như:

+ Tổ chức sinh hoạt dưới cờ, kết hợp với công tác ngoại khóa dưới sân trường về chủ đề giáo dục đạo đức cho học sinh, giáo dục ý thức chấp hành luật giao thông đường bộ thông qua các trò chơi vận động, mẫu chuyện, câu hỏi đố vui...

+ Tổ chức các hoạt động về nguồn, tham quan, dã ngoại kết hợp với công tác thiện nguyện: thăm gia đình chính sách,, thăm và tặng quà các trại trẻ mồ côi, người già leo đơn không nơi nương tựa.

+ Tổ chức các buổi sinh hoạt, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Hồ Chí Minh thông qua sinh hoạt chuyên đề của các tổ bộ môn như tổ Lịch sử, Tổ giáo dục công dân hay của Đoàn thanh niên.

+ Tổ chức các hoạt động giáo dục tinh thần tương thân tương ái, sẻ chia, trách nhiệm với cộng đồng trong học sinh như: chương trình tiếp sức mùa thi; chủ nhật xanh; thu gom rác thải đường phố, khuôn viên trường, nơi cư trú, nơi công cộng; hiến máu tình nguyện ...

Các trường THPT trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh cũng cần có những hoạt động, phong trào nhằm tăng cường ý thức giáo dục đạo đức cho các em như: phối hợp với Đoàn thanh niên có tổ chức các buổi tọa đàm về giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua các chuyên đề, cuộc thi đố vui nhân dịp các ngày lễ lớn (Chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; Hội trại truyền thống; Ngày thành lập Đoàn TNCSCM 26/3 ...); tổ chức buổi ngoại khóa kết hợp với dã ngoại ở khu vực Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận, buổi ngoại khóa của tổ với các hoạt động thiện nguyện như: thăm trung tâm nuôi dưỡng trẻ mồ côi và khuyết tật ở Thành phố Biên Hòa – Đồng Nai; trung tâm bảo trợ người già và tàn tật ở Đồng Nai; trung tâm nuôi dưỡng bảo trợ trẻ em Gò Vấp – Thành phố Hồ Chí Minh ... Hay tạo các buổi ngoại khóa tại sân trường về kỹ năng sống, về giáo dục ý thức thực hiện pháp luật trong học sinh. Hoặc thông qua các tiết sinh hoạt chủ nhiệm của giáo viên chủ nhiệm về hoạt động ngoài giờ lên lớp theo các chủ đề của năm học. Thông qua các hoạt động, phong trào này phần nào ý thức được cho các em học sinh trong trường thái độ và hành vi ứng xử phù hợp với chuẩn mực đạo đức, có lối sống tốt, lành mạnh để sau này trở thành những công dân tốt, có ích cho xã hội.

Trong hoạt động giáo dục, nếu chúng ta chỉ tập trung vào giảng dạy kiến thức thì sẽ làm cho các em rất mệt mỏi và sau thời gian học tập không có những hoạt động, phong trào vui chơi giải trí mang tính chất giáo dục thì các em sẽ rất dễ bị chịu ảnh hưởng xấu từ những điều không hay ngoài xã hội như: game, cờ bạc, hút chích, tụ tập nhau làm những việc xấu ... Việc giáo dục học sinh thông qua các hoạt động và phong trào trong và ngoài trường mang lại cho các em những sân chơi đa dạng, bổ ích với nhiều hình thức thông qua các hoạt động mang tính giáo dục phẩm chất đạo đức, giáo dục kỹ năng sống cho các em.

Tất cả những hoạt động, phong trào đều mang tính giáo dục, giúp các em thành thạo kỹ năng sống đồng thời có thêm nhiều kiến thức bổ ích trong thực tiễn, đặc biệt là trang bị cho các em những kiến thức cũng như cách xử lý các tình huống trong cuộc sống hằng ngày. Các hoạt động đó sẽ có tác dụng giáo dục cho học sinh có hiểu biết về pháp luật, ý thức công dân, tính kỷ luật, tinh thần tương thân tương ái, giúp đỡ bạn bè, biết kính yêu cha mẹ, thầy cô giáo, yêu mái trường và bè bạn, tự hào về truyền thống quê hương đất nước. Cũng qua những hoạt động phong phú trên sẽ định hướng cho các em biết sống trung thực, biết yêu quý cái đẹp,..., đồng thời biết phê phán thói hư tật xấu, tránh xa các tệ nạn xã hội, luôn có ý thức vươn lên trong học tập và tu dưỡng, góp phần hoàn thiện và phát triển nhân cách học sinh. Ngoài ra, hoạt động và phong trào của học sinh trong nhà trường còn kích thích cổ vũ tinh thần, thái độ học tập của các em, tạo sự phấn khởi cho các em mỗi khi đến trường, đến lớp.

Để nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh THPT nhằm tạo ra thế hệ trẻ năng động, sáng tạo bản thân tác giả có một vài đề xuất nhỏ góp phần vào việc giáo dục chính trị, đạo đức lối sống cho học sinh phổ thông hiện nay như sau:

- Trước hết phải đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa, kỹ năng sống cho học sinh như: Thực hiện nội dung dạy học các môn Đạo đức, Giáo dục công dân, trên cơ sở lựa chọn các nội dung giáo dục có giá trị phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý, tình cảm, nhận thức và sự phát triển của học sinh, của xã hội và thời đại; giáo dục hành vi và chuẩn mực đạo đức; giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật, ý thức công dân; tăng cường giáo dục kỹ năng sống và giá trị sống đúng đắn. Đổi mới phương pháp giảng dạy các môn Đạo đức, Giáo dục công dân theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học, phát huy tính tích cực của học sinh; tăng cường các hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa, kỹ năng sống cho học sinh. Nội dung giảng dạy các bộ môn đạo đức, giáo dục công dân ở trường phổ thông có thể hướng học sinh tới học theo chủ đề, hiện tượng xã hội, nhằm gắn lý thuyết với thực tiễn xã hội. Người dạy có

thể giao cho học sinh làm dự án về giáo dục đạo đức, có thể lấy từ những câu chuyện trong đời sống hàng ngày để làm đề tài, sau đó các em sẽ nộp sản phẩm là kết quả nghiên cứu của dự án.

- Bên cạnh đó cần giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng ứng phó với những biến đổi của xã hội khi các em gặp phải trong cuộc sống. Cần kết hợp công tác ngoại khóa ngoài nhà trường như: tham quan, dã ngoại kết hợp với thăm các di tích lịch sử giúp các em có thêm kiến thức về lịch sử, thăm và tặng quà các trại trẻ mồ côi, người già neo đơn không nơi nương tựa ... giúp các em sống có tình cảm hơn, tăng thêm lòng nhân ái, yêu thương, đoàn kết và biết giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn hơn mình

- Hơn nữa, trong giáo dục đạo đức cho học sinh cần kết hợp nhuần nhuyễn giữa gia đình, nhà trường và xã hội. Có như vậy thì việc giáo dục các em mới trở nên hoàn thiện hơn và mang lại hiệu quả cao hơn.

Tiểu kết chương 3

Giáo dục đạo đức cho học sinh trường THPT hiện nay là một quá trình lâu dài và phức tạp. Đó là quá trình thực hiện đồng bộ giữa nâng cao nhận thức và hình thành thái độ, cảm xúc, niềm tin và thói quen hành vi theo các chuẩn mực đạo đức. Để quá trình đó mang lại hiệu quả như mong muốn, luận văn đã căn cứ vào kết quả khảo sát thực trạng và dựa vào cơ sở lí luận của quản lý giáo dục đạo đức cho học sinh THPT quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh đã đề xuất ra những giải pháp cụ thể. Đó là đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục đạo đức; kết hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội; nâng cao tính tự giác, tự giáo dục của học sinh và giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua các phong trào, các cuộc vận động. Cần phải thực hiện đồng bộ và gắn bó các giải pháp này với nhau, làm tiền đề cho nhau nhằm đạt được kết quả tối ưu trong việc giáo dục đạo đức cho học sinh ở bậc THPT.

KẾT LUẬN

Sự phát triển của xã hội hiện nay cùng với những mặt trái của xã hội và cơ chế quản lý cũng ảnh hưởng tiêu cực đến sự nghiệp giáo dục đạo đức cho học sinh, đến đạo đức của học sinh như: có lối sống thực dụng, thiếu ước mơ và hoài bão, lập thân, lập nghiệp; những tiêu cực trong thi cử, bằng cấp, chạy theo thành tích. Thêm vào đó, sự du nhập văn hoá phẩm đồi trụy thông qua các phương tiện như phim ảnh, games, mạng Internet... làm ảnh hưởng đến những quan điểm về tình bạn, tình yêu trong lứa tuổi thanh thiếu niên và học sinh, nhất là các em chưa được trang bị và thiếu kiến thức về các vấn đề này. Do đó, việc giáo dục đạo đức cho các em học sinh THPT ở Thành phố Hồ Chí Minh nói chung và học sinh THPT trên địa bàn quận Tân Bình nói riêng là rất quan trọng và cần thiết.

Học sinh THPT là lứa tuổi từ 15 đến 18 tuổi – đây là lứa tuổi mà các em đang dần dần hoàn thiện chính bản thân mình, cả về cơ thể lẫn suy nghĩ của các em. Độ tuổi mà các em thích khám phá, tìm tòi những điều mới lạ, độ tuổi mà chúng ta vẫn gọi là “độ tuổi phá cách”, các em nửa người lớn, nửa trẻ con nên tính cách thay đổi nhanh và học hỏi cũng nhanh. Vì vậy, việc giáo dục đạo đức cho các em học sinh luôn luôn được các cấp bộ ngành quan tâm, chăm lo và đầu tư.

Nhận thức được tầm quan trọng đó, trong những năm qua, công tác giáo dục đạo đức cho học sinh THPT ở quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh đã được các trường quan tâm, chú trọng. Nhờ đó, đa số học sinh THPT trên địa bàn quận đều có tinh thần yêu nước, thương người; yêu thương cha mẹ; kính trọng thầy cô, những người lớn tuổi,... Tuy nhiên, bên cạnh đó, do một số nguyên nhân, mà công tác giáo dục đạo đức cho đối tượng này còn có hạn chế nhất định. Điều này gây ra một số hiện tượng trong một số học sinh trên địa bàn quận- đó là vẫn còn một bộ phận học sinh còn vô tổ chức, chưa chấp hành kỷ luật; vẫn còn hiện tượng học sinh đánh nhau, vô lễ với người lớn tuổi,... Điều đó đặt ra vấn đề cần thiết phải nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác giáo dục đạo đức cho học sinh THPT trên địa bàn quận.

Để công tác giáo dục đạo đức trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay đạt hiệu quả cao, cần thiết phải đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục đạo đức; kết hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội; nâng cao tính tự giác, tự giáo dục của học sinh và giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua các phong trào, các cuộc vận động. Theo nghĩa đó, nâng cao hơn nữa vai trò của nhà trường, trong đó vai trò của giáo viên là chủ đạo. Cần đổi mới phương pháp truyền thụ tri thức đạo đức cho các em sao cho gần gũi, dễ hiểu và vận dụng vào được trong cuộc sống hằng ngày của các em. Bên cạnh đó, cần phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong vấn đề giáo dục đạo đức cho các em; tăng cường giảng dạy có hiệu quả bộ môn Đạo đức ở bậc Tiểu học và môn Giáo dục công dân ở bậc trung học cơ sở và trung học phổ thông; phổ biến các kiến thức cơ bản về kỹ năng sống, ý thức tuân thủ pháp luật, giữ gìn trật tự, kỷ cương trường lớp, khu phố nơi mình cư trú; rèn luyện ý thức cho học sinh một cách nghiêm minh, công bằng; nâng cao tính tự tu dưỡng của học sinh ... Thực hiện tốt và có hiệu quả các giải pháp nói trên sẽ mang lại yếu tố tích cực trong giáo dục nhân cách học sinh, bồi dưỡng và xây dựng được tình cảm trong sáng, đẹp đẽ trong mối quan hệ giữa người với người trên toàn bộ học sinh THPT ở quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đào Thị Ngọc Ánh (2013), *Vấn đề giáo dục đạo đức cho học sinh THPT ở Hà Nội hiện nay*, Luận văn thạc sĩ triết học, Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn – Đại học Quốc gia Hà Nội.
2. Ban Tuyên giáo Trung ương Đảng (2018), *Tài liệu bồi dưỡng lý luận chính trị*, NXB chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội.
3. Nguyễn Lương Bằng (2015), *Giáo dục đạo đức cho học sinh phổ thông trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn hiện nay*, Nxb Nghệ An.
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo (1998), *Tâm lý lứa tuổi và tâm lý học sư phạm*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
5. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2006), *Giáo dục Công dân 10*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
6. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2006), *Luật Giáo dục*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
7. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2006), *Quyết định số 40/2006/QĐ - BGDDT về ban hành quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT*, ban hành ngày 05/10/2006.
8. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2007), *Quyết định số 07/2007/QĐ BGDDT về việc ban hành điều lệ trường THCS và học sinh THPT*, ban hành ngày 02/4/2007.
9. Mai Văn Bính (Chủ biên), Lê Thanh Hà, Nguyễn Thị Thanh Mai, Lưu Thu Thủy (2014), *Giáo dục công dân 10*, Nxb giáo dục.
10. Nguyễn Thị Kim Dung (2013), *Giáo dục đạo đức, lối sống văn hoá, lý tưởng cách mạng cho thế hệ trẻ hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb lao động xã hội.
11. Vũ Trọng Dung (chủ biên) (2006), *Giáo trình đạo đức học Mác – Lênin*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
12. Dương Tự Đàm (2015), *Giáo dục lý tưởng và đạo đức cách mạng cho thế hệ trẻ Việt Nam hiện nay*, Nxb Thanh niên.

13. Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh (1986), *Báo cáo kiểm điểm của ban chấp hành trung ương khóa III tại Đại hội lần IV.*
14. Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh (2015), *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ X.*
15. Đảng Cộng sản (1997), *Văn kiện Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
16. Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
17. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
18. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
19. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
20. Phạm Thanh Hà (2010), “*Giáo dục đạo đức cho học sinh phổ thông tỉnh Bắc Giang trong giai đoạn hiện nay*”, Luận văn thạc sĩ Triết học, Trung tâm Đào tạo, Bồi dưỡng giảng viên lý luận chính trị, Đại học Quốc gia Hà Nội.
21. Cao Thu Hằng (2003), *Giáo dục các giá trị đạo đức truyền thống trong điều kiện hiện nay*, Tạp chí Triết học, Số 11, tr. 60 – 63.
22. Cao Thu Hằng (2012), *Vai trò của giá trị đạo đức truyền thống trong xây dựng nhân cách con người Việt Nam hiện nay*, Tạp chí Triết học, Số 9, tr. 37 – 44.
23. Hồ Thị Hoa (2000), *Nâng cao vai trò nhân tố chủ quan trong giáo dục đạo đức học sinh THPT ở nước ta hiện nay*, Luận văn thạc sĩ Triết học, Học viện Chính trị Quốc gia HCM.
24. Thích Minh Hòa (2011), *Ý nghĩa của giáo dục đạo đức*, Nxb Văn hóa văn nghệ, TP. Hồ Chí Minh.
25. Học viện chính trị Quốc gia (2000), *Giáo trình đạo đức học*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

26. Hội đồng quốc gia biên soạn từ điển Bách khoa Việt Nam (2002), *Từ điển Bách khoa Việt Nam*, tập 2, Nxb Từ điển Bách khoa, Hà Nội.
27. Nguyễn Thế Kiệt (chủ biên), Lương Gia Ban (2013), *Giáo dục đạo đức mới cho sinh viên trong điều kiện kinh tế thị trường ở Việt Nam hiện nay*, Nxb Chính trị quốc gia.
28. Trần Gia Khánh (2011), *Biện pháp quản lý giáo dục đạo đức cho học sinh ở trường THPT Chuyên Thái Bình trong giai đoạn hiện nay*, Luận văn thạc sĩ Quản lý giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội.
29. Nguyễn Văn Lũy, Bùi Ngọc Sơn, Đỗ Cao Dũng (2009), *Sưu tầm, Truyện đạo đức xưa và nay*, Nxb Giáo dục.
30. C.Mác và Ph.Ăngghen (1994), *Toàn tập*, tập 20, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
31. C.Mác và Ăngghen (1995), *Toàn tập*, tập 3, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
32. C.Mác và Ăngghen (1995), *Toàn tập*, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
33. Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, tập 6, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
34. Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, tập 8, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
35. Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, tập 9, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
36. Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập*, tập 3, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
37. Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập*, tập 5, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
38. Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập*, tập 8, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
39. Hồ Chí Minh (2001), *Toàn tập*, tập 7, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
40. Hồ Chí Minh (2002), *Toàn tập*, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
41. Hồ Chí Minh (2002), *Toàn tập*, tập 9, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
42. Hồ Chí Minh (2002), *Toàn tập*, tập 12, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
43. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập.11, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
44. Đỗ Mười (1997), *Về công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
45. Hà Thế Ngữ, Đặng Vũ Hoạt (1998), *Giáo dục học*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.

46. Đinh Thị Cẩm Nhung (2008), *Pháp luật với việc xây dựng đạo đức mới cho sinh viên các trường đại học ở Hà Nội hiện nay*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
47. Nguyễn Duy Quý (chủ biên) (2003), *Đạo đức xã hội ở nước ta hiện nay-vấn đề và giải pháp*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
48. Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh (2009), *Hội thảo khoa học giáo dục thanh niên ở nhà trường phổ thông trong giai đoạn hiện nay*.
49. Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh (2017), *Báo cáo tổng kết năm học 2016 – 2017 và nhiệm vụ năm học 2017 – 2018*.
50. Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh (2017), *Báo cáo tổng kết năm học của tổ bộ môn 2016 - 2017 và nhiệm vụ 2017 - 2018*.
51. Hà Nhật Thăng (2007), *Giáo trình đạo đức và giáo dục đạo đức*, Nxb Đại học sư phạm Hà Nội.
52. Hoàng Ngọc Thắng (2015), *Quản lý hoạt động giáo dục đạo đức học sinh ở THCS Vân Nội, Đông Anh, Hà Nội trong giai đoạn hiện nay*, Luận văn thạc sĩ quản lý giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội.
53. *Tổng quan tình hình thanh niên công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi* (2003), Nxb Thanh niên.
54. Nguyễn Thị Thi (2017), *Quản lý giáo dục đạo đức cho học sinh trường THCS thành phố Hà Nội trong bối cảnh đổi mới giáo dục*, Luận án tiến sĩ quản lý giáo dục, Hà Nội.
55. Lý Quang Việt (2017), *Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh - nền tảng tinh thần cho xây dựng nền đạo đức mới trong hiện tại và tương lai ở Việt Nam*, Tạp chí Cộng sản, số ngày 31/10.
56. Dewey, John (1916/1944), *Democracy and Education*, The Free Press, tr. 1–4.
57. PQA (2018), *Điểm thi THPT quốc gia 2018: Cụm thi TPHCM "la liệt" điểm dưới trung bình*, <[Http://voh.com.vn/tin-tuc/diem-thi-thpt-quoc-gia-2018-tai-tpHCM-la-liet-diem-duoi-trung-binh-283062.html](http://voh.com.vn/tin-tuc/diem-thi-thpt-quoc-gia-2018-tai-tpHCM-la-liet-diem-duoi-trung-binh-283062.html)>, (11/7/2018).

58. VL (2018), *TP.Hồ Chí Minh giữ vững vị trí đầu tàu kinh tế của cả nước*, <[Http://Dangcongsan.Vn/Thoi-Su/Tp-Ho-Chi-Minh-Giu-Vung-Vi-Tri-Dau-Tau-Kinh-Te-Cua-Ca-Nuoc-489955.Html](http://Dangcongsan.Vn/Thoi-Su/Tp-Ho-Chi-Minh-Giu-Vung-Vi-Tri-Dau-Tau-Kinh-Te-Cua-Ca-Nuoc-489955.Html)>, (10/07/2018).
59. Bùi Thị Ánh Nguyệt, Tân Bình (2018), *Các chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội đều đạt và vượt kế hoạch*, <<https://www.hcmcpv.org.vn/tin-tuc/tan-binh-cac-chi-tieu-chu-yeu-ve-phat-trien-kinh-te-xa-hoi-deu-dat-va-vuot-ke-hoach-1491846048>>, (29-06-2018).

PHỤ LỤC

Bảng 2.1: Xếp loại hạnh kiểm học sinh

Xếp loại	Toàn trường 2017 - 2018		Toàn trường 2018 - 2019	
	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ
Tốt	1882	98,0%	1801	98,5%
Khá	20	1,0%	22	1,2%
Trung bình	02	0,1%	06	0,3%
Yếu	0	0	0	0
TC	1904		1829	

Nguồn: Do đơn vị cung cấp số liệu

Bảng 2.2: Quan niệm về đạo đức của học sinh THPT

STT	Nội dung	Mức độ		
		Đồng ý	Phân vân	Không đồng ý
1	Thân ai nấy lo, cơm ai nấy ăn, đèn nhà ai nấy rạng	32/185	50/185	103/185
2	Giấy rách phải giữ lấy lề	117/185	7/185	61/185
3	Cố gắng đạt được mục đích bằng bất cứ giá nào	42/185	37/185	106/185
4	Lá lành đùm lá rách	142/185	40/185	3/185
5	Kính thầy yêu bạn	161/185	19/185	5/185
6	Sống thực dụng	23/185	11/185	151/185
7	Tiên học lễ, hậu học văn	159/185	14/185	12/185
8	Quan niệm: lương tâm không bằng lương thực	37/185	39/185	109/185
9	Không ngừng học tập, trau dồi kiến thức	172/185	13/185	0
10	Hiếu thảo với ông bà, cha mẹ	181/185	4/185	0

Nguồn: Tác giả điều tra

Bảng 2.3: Hành vi vi phạm đạo đức của HS ở các trường THPT trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

STT	Nội dung biểu hiện	Mức độ		
		Không bao giờ	Thỉnh thoảng	Thường xuyên
1	Việc gây gổ đánh nhau trong trường và ngoài trường đối với bạn diễn ra như thế nào?	21	9	0
2	Với bạn việc nói tục, chửi thề diễn ra như thế nào?	0	17	13
3	Trong khi tham gia giao thông bạn có bao giờ vi phạm các quy định về an toàn giao thông không?	16	14	0
4	Bạn đã bao giờ gian lận trong giờ kiểm tra, thi cử không?	6	22	2
5	Việc bỏ giờ, trốn tiết đối với bạn diễn ra như thế nào?	25	4	1
6	Bạn đã bao giờ tham gia vào việc chơi bài, đánh cờ trong giờ học không?	18	12	0
7	Bạn đã bao giờ vô lễ, thiếu tôn trọng thầy cô không?	25	5	0
8	Không nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế của nhà trường	8	21	1
9	Ý thức học tập kém, lười học	12	14	4

Nguồn: Tác giả điều tra

Bảng 2.4: Những nguyên nhân ảnh hưởng đến hành vi tiêu cực đạo đức của học sinh

STT	Các nguyên nhân	Đồng ý
1	Người lớn chưa gương mẫu	97%
j	Gia đình, xã hội, chưa quan tâm giáo dục các em đầy đủ	91%
3	Nội dung giáo dục đạo đức chưa thiết thực	89%
4	Những biến đổi về tâm sinh lý lứa tuổi	63%
5	Sự bùng nổ của công nghệ thông tin	37% %
6	Ảnh hưởng của phim ảnh, sách báo không lành mạnh, tệ nạn xã hội ...	42%
7	Một bộ phận thầy cô chưa quan tâm kịp thời trong việc giáo dục đạo đức cho học sinh	51%
8	Pháp luật chưa nghiêm, chưa chặt chẽ	72%

Nguồn: Tác giả điều tra

**Bảng 2.5: Nhận thức của học sinh về những hành vi vi phạm đạo đức- chuyên
bảng biểu**

STT	Nội dung	Mức độ		
		Rất không tốt	Không tốt	Bình thường
1	Việc gian lận trong giờ kiểm tra và thi cử là một hành vi	2	15	13
2	Việc vi phạm pháp luật khi tham gia giao thông là một hành vi	15	11	4
3	Việc bỏ học, trốn tiết theo bạn là hành vi	12	14	4
4	Uống rượu bia, hút thuốc lá là hành vi	23	5	2
5	Theo bạn, việc nói tục, chửi thề là một hành vi	1	12	17
6	Vô lễ, thiếu tôn trọng với thầy cô giáo là hành vi	26	4	0

Nguồn: Tác giả điều tra